

HỘI NÔNG DÂN VIỆT NAM CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
BCH HND TỈNH BÌNH DƯƠNG

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bình Dương, ngày 02 tháng 6 năm 2023

Số 1349-CV/HNDT

V/v góp ý dự thảo Chủ đề Đại hội,
Tiêu đề báo cáo và Báo cáo chính trị của
Ban Chấp hành Hội Nông dân tỉnh
Bình Dương lần thứ X, nhiệm kỳ
2023-2028

Kính gửi: Hội Nông dân các huyện, thị, thành phố

Thực hiện Kế hoạch số 242-KH/HNDT, ngày 30/12/2022 của Ban Thường vụ Hội Nông dân tỉnh Bình Dương về tổ chức Đại hội đại biểu Hội Nông dân tỉnh Bình Dương lần thứ X, nhiệm kỳ 2023-2028. Ban Thường vụ Hội Nông dân tỉnh đề nghị Ban Thường vụ Hội Nông dân các huyện, thị thành phố thực hiện nội dung sau:

1. Nghiên cứu cho ý kiến đối với dự thảo Chủ đề Đại hội và Tiêu đề Báo cáo chính trị nhiệm kỳ 2023-2028.

2. Đối với dự thảo Báo cáo của Ban Chấp hành Hội Nông dân tỉnh Bình Dương lần thứ IX, nhiệm kỳ 2018-2023, phương hướng nhiệm vụ nhiệm kỳ 2023-2028, tập trung nghiên cứu cho ý kiến vào một số nội dung sau:

- Về bố cục Báo cáo;
- Về đánh giá kết quả thực hiện các chỉ tiêu, nhiệm vụ, những tồn tại, hạn chế yếu kém và nguyên nhân trong thực hiện Nghị quyết đại hội IX;
- Về phương hướng, mục tiêu, các chỉ tiêu và giải pháp thực hiện nhiệm kỳ 2023-2028.

Tổng hợp những ý kiến đóng góp bằng văn bản gửi về Hội Nông dân tỉnh (qua Ban Tuyên giáo) chậm nhất vào ngày 15/6/2023 để tổng hợp.

Trân trọng!

Nơi nhận:

- Như kính gửi;
- Thường trực Hội Nông dân tỉnh;
- Lưu Ban TC-HC-KT, Ban TG, Website

T/M BAN THƯỜNG VỤ
PHÓ CHỦ TỊCH



Phạm Thị Xuân Hòa



PHỤ LỤC

1. CHỦ ĐỀ ĐẠI HỘI

- Phương án 1: “Đổi mới – Hợp tác – Hội nhập – Phát triển”

- Phương án 2: “Đoàn kết – Đổi mới – Hợp tác – Phát triển”

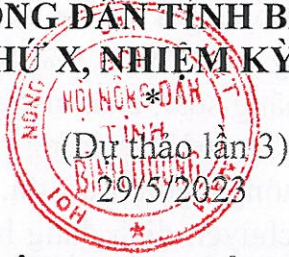
2. TIÊU ĐỀ BÁO CÁO CHÍNH TRỊ

“Xây dựng tổ chức Hội Nông dân tỉnh Bình Dương vững mạnh toàn diện, nâng cao vai trò chủ thể của nông dân trong phát triển nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao, nông nghiệp đô thị, góp phần xây dựng tỉnh Bình Dương thành đô thị thông minh, văn minh, hiện đại”



**ĐẠI HỘI ĐẠI BIỂU
HỘI NÔNG DÂN TỈNH BÌNH DƯƠNG
LẦN THỨ X, NHIỆM KỲ 2023-2028**

Bình Dương, ngày tháng năm 2023



**“XÂY DỰNG TỔ CHỨC HỘI NÔNG DÂN TỈNH BÌNH DƯƠNG VỮNG
MẠNH TOÀN DIỆN, NÂNG CAO VAI TRÒ CHỦ THỂ CỦA NÔNG DÂN
TRONG PHÁT TRIỂN NÔNG NGHIỆP ỨNG DỤNG CÔNG NGHỆ CAO,
NÔNG NGHIỆP ĐÔ THỊ, GÓP PHẦN XÂY DỰNG TỈNH BÌNH DƯƠNG
THÀNH ĐÔ THỊ THÔNG MINH, VĂN MINH, HIỆN ĐẠI”**

*Báo cáo của Ban Chấp hành Hội Nông dân tỉnh Bình Dương khóa IX tại
Đại hội Đại biểu Hội Nông dân tỉnh Bình Dương lần thứ X, nhiệm kỳ 2023-2028*

Năm năm qua, thực hiện Nghị quyết Đại hội Hội Nông dân tỉnh Bình Dương lần thứ IX và Nghị quyết Đại hội toàn quốc Hội Nông dân Việt Nam lần thứ VII, nhiệm kỳ 2018-2023, hoạt động Hội và phong trào nông dân đạt những kết quả quan trọng. Hội Nông dân các cấp đã tích cực đổi mới nội dung, phương thức hoạt động, hướng về cơ sở, tập trung xây dựng tổ chức Hội Nông dân và giai cấp nông dân vững mạnh; tăng cường tuyên truyền và tổ chức tốt các hoạt động dịch vụ, tư vấn, dạy nghề, hỗ trợ nông dân phát triển sản xuất, kinh doanh, nâng cao thu nhập, cải thiện đời sống; phát huy vai trò của nông dân, tham gia phát triển kinh tế xã hội, xây dựng nông thôn mới nâng cao và chỉnh trang đô thị, đảm bảo quốc phòng, an ninh; tham gia giám sát, phản biện xã hội, xây dựng Đảng, chính quyền và hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh, tăng cường niềm tin của nông dân với Đảng, Nhà nước. Tuy nhiên, trước yêu cầu của sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa nông nghiệp, nông dân, nông thôn và hội nhập kinh tế quốc tế, tổ chức và hoạt động của Hội còn một số hạn chế, đó là phong trào nông dân phát triển chưa đều giữa các địa phương; chất lượng và hiệu quả phong trào của Hội một số nơi chưa cao; việc chuyển dịch cơ cấu kinh tế, chuyển đổi cơ cấu cây trồng, vật nuôi để tạo ra sản phẩm có giá trị và sức cạnh tranh còn thấp. Nhưng với sự quan tâm lãnh đạo sâu sát của Trung ương Hội Nông dân Việt Nam, Tỉnh ủy Bình Dương, sự hỗ trợ của Ủy ban nhân dân tỉnh, cùng sự phối hợp chặt chẽ của các sở, ngành, đoàn thể trong tỉnh. Tổ chức Hội Nông dân các cấp cùng cán bộ, hội viên, nông dân trong toàn tỉnh phát huy truyền thống đoàn kết, năng động sáng tạo vượt qua khó khăn thách thức, nỗ lực học tập, lao động sản xuất kinh doanh, cùng với Đảng bộ và nhân dân của tỉnh đưa kinh tế, chính trị, văn hóa - xã hội phát triển khá toàn diện, an ninh quốc phòng được giữ vững; đời sống vật chất, tinh thần của người dân đảm bảo và không ngừng được nâng cao, góp phần thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XI.

Phần thứ nhất

**ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT ĐẠI HỘI IX
HỘI NÔNG DÂN TỈNH BÌNH DƯƠNG**

A. TÌNH HÌNH NÔNG NGHIỆP, NÔNG DÂN, NÔNG THÔN

I. Tình hình nông nghiệp

Trong 05 năm qua cùng với quá trình công nghiệp hóa, đô thị hóa của tỉnh, nông nghiệp tiếp tục phát triển theo hướng tích cực, giá trị sản xuất nông, lâm, ngư nghiệp tăng trưởng ổn định bình quân hàng năm đạt 3,1%. Sản xuất nông nghiệp theo hướng sản xuất hàng hóa, nâng cao năng suất, chất lượng và hiệu quả, đã hình thành các vùng sản xuất chuyên canh, chăn nuôi tập trung phát triển theo hướng nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao, nông nghiệp đô thị, nông nghiệp sinh thái, nông nghiệp hữu cơ. Cây trồng được chuyển dịch đúng hướng, đã dần hình thành các vùng chuyên canh có hiệu quả kinh tế cao, nhất là cây ăn trái có múi, vùng rau màu, sản xuất theo hướng nông nghiệp đô thị, ứng dụng công nghệ cao ngày càng phát triển. Chăn nuôi tiếp tục phát triển tập trung quy mô lớn, áp dụng công nghệ kỹ thuật cao chú trọng phòng, chống dịch bệnh gắn với bảo vệ môi trường¹. Lâm nghiệp tập trung chủ yếu quản lý, chăm sóc, bảo vệ và trồng mới, tỷ lệ che phủ cây lâm nghiệp và cây lâu năm đạt 57,5%, đảm bảo an toàn công trình thủy lợi phục vụ sản xuất nông nghiệp.

Nhìn chung, sản xuất nông nghiệp phát triển ổn định tuy còn gặp không ít khó khăn do thời tiết nắng nóng, hạn hán xảy ra cục bộ ở một số vùng; dịch bệnh trên một số cây trồng, vật nuôi; giá đầu ra không ổn định, nhiều loại giống cây trồng, vật nuôi, vật tư nông nghiệp còn phụ thuộc vào nhập khẩu... đã ảnh hưởng đến sản xuất nông nghiệp. Nhưng với sự chủ động phòng, ngừa kiểm soát dịch bệnh đã góp phần đưa sản xuất nông nghiệp phát triển ổn định.

II. Tình hình nông dân

Tính đến cuối năm 2022, có trên 47.600 hộ trực tiếp sản xuất nông nghiệp. Nông dân đã nhanh chóng thích ứng với quá trình chuyển dịch cơ cấu kinh tế của tỉnh, nhận thức về nông nghiệp đô thị, nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao, nông nghiệp hữu cơ, nông nghiệp sinh thái, được hình thành và phát triển trong nông dân, đã có rất nhiều mô hình nông dân đầu tư sản xuất kinh doanh đạt hiệu quả. Tình hình tư tưởng cán bộ, hội viên, nông dân nhìn chung ổn định, chấp hành tốt các chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước an tâm sản xuất kinh doanh, nông dân luôn tin tưởng phân khởi đón nhận các Nghị quyết, chương trình, chính sách của Đảng và Nhà nước về nông nghiệp, nông dân, nông thôn, ra sức thi đua phát triển sản xuất. Thu nhập bình quân đầu người là 166 triệu đồng so với đầu nhiệm kỳ (cuối năm 2017) tăng 133%. Tuy nhiên, hội viên, nông dân vẫn còn lo lắng về giá cả nguyên vật liệu đầu vào tăng cao làm tăng chi phí sản xuất và sản phẩm đầu ra không ổn định làm ảnh hưởng đến thu nhập của nông dân; phương thức, thủ đoạn hoạt động của các loại tội phạm lừa đảo chiếm đoạt tài sản ngày càng tinh vi hơn; tình hình an toàn vệ sinh thực phẩm, hàng nhái, hàng giả, dịch bệnh, đặc biệt dịch bệnh Covid-19 đang có xu hướng bùng phát trở lại....

3. Tình hình nông thôn

Nông thôn luôn giữ ổn định và phát triển, việc xây dựng kết cấu hạ tầng tiếp tục được chú trọng², từ đó bộ mặt nông thôn của tỉnh ngày càng được đổi mới, đáp ứng nhu cầu sinh hoạt và sản xuất của nông dân; chương trình mục tiêu

¹ Toàn tỉnh có 974 trang trại với 3.866,4 ha và khoảng 4.495 lao động; có 78 HTX nông nghiệp với trên 1.079 thành viên; có 117 tổ hợp tác nông nghiệp với 1.024 thành viên; có 04 khu nông nghiệp công nghệ cao với tổng diện tích là 979,71 ha hiện các khu nông nghiệp công nghệ cao đi vào hoạt động với tổng vốn đầu tư lũy kế đạt 782,34 tỷ đồng

² Hiện nay 100% xã, ấp có điện duy trì tỉ lệ hộ sử dụng điện toàn tỉnh đạt 99,99%; 100% hộ sử dụng nước hợp vệ sinh; 100% xã, phường, thị trấn được trang bị điện thoại và mở rộng mạng lưới bưu điện đảm bảo thông tin liên lạc thông suốt; 100% xã, ấp có đường ô tô đến trung tâm, hệ thống thủy lợi được quan tâm đầu tư để phục vụ phát triển sản xuất

quốc gia xây dựng nông thôn mới đạt được kế hoạch đề ra³, mặc dù vậy, vốn đầu tư cho nông thôn chưa đáp ứng được nhu cầu, kết cấu hạ tầng nông thôn ở một số nơi chưa đồng bộ.

Từ những hạn chế về nông nghiệp, nông dân, nông thôn, cán bộ, hội viên nông dân mong muốn Đảng, Nhà nước tiếp tục có những chủ trương, chính sách mới quan tâm hơn đến phát triển nông nghiệp, nông dân, nông thôn để góp phần nâng cao hơn nữa đời sống vật chất, tinh thần cho nhân dân nói chung và hội viên nông dân nói riêng.

B. KẾT QUẢ CÔNG TÁC HỘI VÀ PHONG TRÀO NÔNG DÂN NHIỆM KỲ 2018-2023

I. Xây dựng tổ chức Hội và giai cấp nông dân Việt Nam vững mạnh

1. Về công tác tuyên truyền, giáo dục chính trị, tư tưởng

05 năm qua, các cấp Hội đã tập trung đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến chủ trương, đường lối, nghị quyết của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước, Nghị quyết của Hội. Phát động thi đua chào mừng Đại hội Đảng các cấp nhiệm kỳ 2020 - 2025, cuộc bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XV và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2021-2026; các ngày lễ, kỷ niệm lớn của Đất nước, địa phương và của Hội; biểu dương mô hình điển hình tiên tiến, nhân tố mới trong sản xuất, kinh doanh; giáo dục truyền thống, đạo đức cách mạng gắn với đẩy mạnh thực hiện Chỉ thị 05-CT/TW của Bộ Chính trị về học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh⁴, phong trào thi đua “Dân vận khéo”; Cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh”, các chương trình phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh; tuyên truyền, vận động hội viên nông dân chấp hành nghiêm các quy định, biện pháp về phòng, chống các loại dịch bệnh, đặc biệt là dịch bệnh Covid-19..., thông qua hội nghị chuyên đề, tọa đàm, đối thoại, hội thi, tập huấn, sinh hoạt chi, tổ Hội, tuyên truyền trên các phương tiện thông tin đại chúng, nhóm Zalo, facebook, thông qua các đài truyền thanh của địa phương,.. ; Kết quả đã tổ chức được 16.911 cuộc cho 919.986 lượt cán bộ, hội viên nông dân.

2. Công tác xây dựng, củng cố tổ chức Hội

Quán triệt và thực hiện Nghị quyết Đại hội VII về đổi mới phương thức hoạt động và nâng cao chất lượng hoạt động của các cấp Hội Nông dân Việt Nam, Ban Thường vụ Hội Nông dân tỉnh đã xây dựng chương trình, kế hoạch hoạt động theo hướng đổi mới phương thức hoạt động kết hợp chặt chẽ công tác tập hợp, tuyên truyền, vận động hội viên, nông dân, tham gia xây dựng cơ chế, chính sách phát triển nông nghiệp, nông dân, nông thôn; giám sát, phản biện xã hội và thực hiện chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước với đầy mạnh hợp tác tăng cường các hoạt động dịch vụ, tư vấn, hỗ trợ và dạy nghề, đáp ứng nhu cầu và lợi ích thiết thực của hội viên, nông dân. Trực tiếp và phối hợp có hiệu quả các chương trình, đề án phát triển kinh tế, văn hóa - xã hội ở nông thôn.

³ đến cuối năm 2022 có 100% xã đạt chuẩn nông thôn mới, 29/41 xã được công nhận đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao; 01 huyện, 02 thị xã đã được công nhận huyện đạt chuẩn nông thôn mới và thị xã hoàn thành nhiệm vụ nông thôn mới, 01 thị xã lên thành phố trực thuộc tỉnh

⁴ Các cấp Hội đã tổ chức tuyên truyền, sinh hoạt các mẫu chuyện về Bác được 499 buổi với 14.585 lượt cán bộ, hội viên nông dân; phát hành 20 kỳ Bản tin Nông dân Bình Dương được 60.000 cuốn; phát hành 500 cuốn Văn kiện Đại hội đại biểu Hội Nông dân tỉnh lần thứ IX, nhiệm kỳ 2018-2023; cấp phát Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ VII Trung ương Hội Nông dân Việt Nam cho các cấp Hội; cấp phát trên 64.895 tờ rơi, 659 pano, áp phích, khẩu hiệu và chia sẻ 320 thông tin trên các nhóm Zalo.

Thường xuyên củng cố, kiện toàn đội ngũ cán bộ các cấp và chi, tổ Hội, hướng dẫn chương trình, cung cấp các tài liệu, hướng dẫn sinh hoạt chi, tổ Hội.

Trên cơ sở các Nghị quyết⁵ của Ban Chấp hành Trung ương Hội (khóa VII) về xây dựng tổ chức Hội Nông dân Việt Nam trong sạch, vững mạnh. Ban Thường vụ Hội Nông dân tỉnh đã tổ chức học tập, quán triệt và triển khai 3 Nghị quyết⁶ đến các cấp Hội trên địa bàn tỉnh; đồng thời, đã cụ thể hóa các Nghị quyết 04, 05 và 06 thành các Chương trình hành động số 65, 66 và 67⁷ để thực hiện. Song song đó, Ban Thường vụ Hội Nông dân tỉnh đã chọn 03 đơn vị Hội Nông dân cấp huyện⁸ làm điểm để lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện các mục tiêu đề ra. Trong nhiệm kỳ qua Ban Thường vụ Hội Nông dân tỉnh đã tuyên truyền, vận động thành lập Chi hội nông dân tỷ phú tỉnh Bình Dương⁹ với nhiều hoạt động nổi bật thiết thực chi hội đã gắn kết nông dân sản xuất kinh doanh giỏi tiếp tục phát huy thế mạnh của mình cùng tham gia vào phát triển kinh tế xã hội tại địa phương.

Hàng năm, căn cứ vào các nhiệm vụ trọng tâm và mục tiêu đề ra, Ban Thường vụ Hội Nông dân tỉnh đã cụ thể hóa vào chương trình hoạt động công tác Hội và phong trào nông dân thành các chỉ tiêu cụ thể và tổ chức ký kết giao ước thi đua với Hội Nông dân các huyện, thị, thành phố. Bên cạnh để nâng cao chất lượng sinh hoạt của hội viên, nông dân, Ban Thường vụ Hội Nông dân tỉnh ban hành Đề án số 116-ĐA/HNDT, ngày 22/6/2020 về “Nâng cao chất lượng sinh hoạt chi Hội Nông dân” giai đoạn 2020-2023 và chỉ đạo các cấp Hội xây dựng kế hoạch tổ chức thực hiện và phân công các đồng chí ủy viên Ban Thường vụ dự sinh hoạt định kỳ.

Trên cơ sở quy định và Hướng dẫn thi hành Điều lệ Hội, Ban Thường vụ đã chỉ đạo¹⁰ Ban Thường vụ các cấp Hội hướng dẫn tổ chức hội nghị chi Hội tổng kết và đề ra phương hướng nhiệm vụ thực hiện cho đến khi kết thúc nhiệm kỳ 2020-2022 để đảm bảo đúng theo quy định. Đến ngày 31/12/2022, các cấp cơ sở Hội đã chỉ đạo, hướng dẫn tất cả 443/443 Chi hội tổ chức thành công đại hội chi Hội Nông dân nhiệm kỳ 2022-2027.

Đến nay, các cấp Hội đã tổ chức quán triệt, học tập, tuyên truyền nội dung 03 Nghị quyết đến các UV.BCH cùng cấp và cán bộ, hội viên, nông dân được 4.257 buổi tuyên truyền cho 308.599 lượt cán bộ, hội viên, nông dân tham dự. Ngoài ra Hội Nông dân các cấp còn tổ chức tuyên truyền lồng ghép trong 9 đợt bồi dưỡng nghiệp vụ công tác Hội Nông dân cho 2.418 lượt cán bộ Hội. Vận động thành lập mới được 61 chi Hội Nông dân nghề nghiệp và 25 tổ Hội Nông dân nghề nghiệp. Thực hiện Đề án số 116-ĐA/HNDT, ngày 22/6/2020 về Nâng cao chất lượng sinh hoạt Chi Hội Nông dân giai đoạn 2020-2023. Ban Thường vụ Hội

⁵ Nghị quyết số 04-NQ/HNDTW, ngày 05/8/2019 về đẩy mạnh xây dựng Chi Hội Nông dân nghề nghiệp, Tổ Hội Nông dân nghề nghiệp; Nghị quyết số 05-NQ/HNDTW, ngày 05/8/2019 về tăng cường công tác phát triển, quản lý và nâng cao chất lượng hội viên Hội Nông dân Việt Nam và Nghị quyết số 06-NQ/HNDTW, ngày 05/8/2019 về nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ Hội Nông dân Việt Nam đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ trong tình hình mới

⁶ Kế hoạch số 58-KH/HNDT, ngày 04/9/2019 về tổ chức học tập, quán triệt và triển khai 3 Nghị quyết của Ban Chấp hành Trung ương Hội (khóa VII) về Xây dựng tổ chức Hội Nông dân Việt Nam trong sạch, vững mạnh.

⁷ Chương trình hành động số 65-CTr/HNDT, ngày 31/10/2019 về đẩy mạnh xây dựng Chi Hội Nông dân nghề nghiệp, Tổ Hội Nông dân nghề nghiệp, Chương trình hành động số 66-CTr/HNDT ngày 31/10/2019 về tăng cường công tác phát triển, quản lý và nâng cao chất lượng hội viên Hội Nông dân Việt Nam, Chương trình hành động số 67-CTr/HNDT ngày 31/10/2019 về nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ Hội Nông dân Việt Nam đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ trong tình hình mới

⁸ Các đơn vị được chọn làm điểm: Hội Nông dân huyện Phú Giáo, Hội Nông dân huyện Bàu Bàng, Hội Nông dân huyện Dầu Tiếng.

⁹ với 65 thành viên, ban chấp hành chi hội gồm 11 thành viên, chi hội trưởng và 03 chi hội phó; chi hội đã tổ chức thành công đại hội chi hội lần thứ I nhiệm kỳ 2022 – 2027,

¹⁰ Văn bản chỉ đạo 1017.....

Nông dân các cấp tham gia sinh hoạt chi, tổ Hội và kịp thời định hướng, đổi mới nội dung, hình thức sinh hoạt Hội thiết thực đã đáp ứng nhu cầu của hội viên, nông dân và thu hút được 7.225 hội viên mới¹¹ tham gia vào tổ chức và sinh hoạt ở 443 chi và 1.716 tổ Hội, nâng tổng số hội viên toàn tỉnh là 45.700 hội viên và đang tham gia hoạt tại 72/91 xã, phường, thị trấn có tổ chức Hội. Qua tham gia chi Hội sinh hoạt định kỳ nhận thấy, tỷ lệ hội viên tham gia sinh hoạt tại các chi, tổ Hội đạt trên 60%.

Để nâng cao trình độ và năng lực công tác cho đội ngũ cán bộ Hội, các cấp Hội đã đẩy mạnh việc đổi mới công tác đào tạo, bồi dưỡng và đa dạng hóa các hình thức đào tạo, bồi dưỡng, cập nhật kiến thức mới cho đội ngũ cán bộ Hội và hội viên, nông dân, kết hợp chặt chẽ với các sở ngành, Trường Chính trị tỉnh Bình Dương, các Trung tâm bồi dưỡng chính trị huyện, thị thành phố tổ chức được 95 lớp bồi dưỡng, tập huấn trang bị kỹ năng kiến thức, nghiệp vụ công tác Hội cho 6918 cán bộ nòng cốt ở cơ sở Hội

Thực hiện Nghị quyết số 39-NQ/TW của Bộ Chính trị, Nghị quyết số 18-NQ/TW, Nghị quyết số 19-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII; Quy định số 212 -QĐ/TW, ngày 30/12/2019 của Ban Bí thư Trung ương Đảng (khóa XII); Nghị quyết số 37-NQ/TW, ngày 24/12/2018 của Bộ Chính trị về việc sắp xếp đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã; Quyết định số 711-QĐ/TU, ngày 11/5/2018 và Kế hoạch số 43-KH/TU, ngày 12/02/2018 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về thực hiện Đề án sắp xếp tinh gọn tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị xã hội tỉnh Bình Dương. Ban Thường vụ Hội Nông dân tỉnh đã xây dựng Đề án sắp xếp tinh gọn tổ chức bộ máy của Hội Nông dân tỉnh trình cấp ủy cùng cấp phê duyệt. Xây dựng Đề án vị trí việc làm, đề án tinh giản biên chế. Theo đó, Hội Nông dân tỉnh tiến hành sáp nhập 05 phòng, ban trực thuộc thành 03 đơn vị, gồm có Ban Tổ chức – Hành chính - Kiểm tra, Ban Tuyên giáo và Ban Ban Kinh tế - Xã hội.

Đối với cấp huyện, Ban Thường vụ Hội Nông dân tỉnh đã thực hiện việc chấm dứt hoạt động của 01 đơn vị (thành phố Thủ Dầu Một); đối với cấp cơ sở, đã thực hiện chấm dứt hoạt động của 15 cơ sở Hội của 02 thành phố TDM: 10; TA: 05). Đến nay, tỉnh Bình Dương có 8/9 đơn vị Hội Nông dân cấp huyện và 72/91 đơn vị Hội Nông dân cấp cơ sở.

Hiện nay, tổ chức bộ máy Hội Nông dân tỉnh gồm có 03 ban với 16 biên chế; 02 hợp đồng theo Nghị định 68 và 01 đơn vị sự nghiệp trực thuộc là Trung tâm dạy nghề, dịch vụ hỗ trợ nông dân có 02 cán bộ/5 biên chế được giao. Cấp huyện có 08 đơn vị Hội huyện, thị, thành phố với 26 biên chế (có 08 chủ tịch, 07 Phó Chủ tịch và 12 cán bộ); cấp cơ sở có 72/72 cơ sở Hội đã tổ chức thành công Đại hội Hội Nông dân cấp cơ sở nhiệm kỳ 2023-2028 và bầu ra 769 Ủy viên Ban chấp hành, 218 Ủy viên Ban Thường vụ (có 72 Chủ tịch và 69 phó Chủ tịch)¹². Hiện nay, Ban Chấp hành Hội Nông dân cấp huyện nhiệm kỳ 2018-2023 có 161 Ủy viên Ban chấp hành, 42 Ủy viên Ban Thường vụ (trong đó, 08 Chủ tịch và 06

¹¹ Hội viên mới được kết nạp Hội là 7225/4000 hội viên đạt 180% so với chỉ tiêu Nghị quyết số 05 và Chương trình số 66

¹² có 03 đơn vị bầu khuyết chức danh Phó chủ tịch Hội Nông dân cấp cơ sở nhiệm kỳ 2023-2028 (txã Tân Hưng, Lai Hưng huyện Bàu Bàng và xã An Sơn, thành phố Thuận An).

Phó chủ tịch)¹³; cấp tỉnh có 29 Ủy viên Ban chấp hành, 07 Ủy viên Ban Thường vụ (01 Chủ tịch và 02 Phó chủ tịch).

Thực hiện sắp xếp, củng cố nâng cao chất lượng tổ chức bộ máy tinh gọn hiệu lực, hiệu quả¹⁴, chất lượng hoạt động tổ chức Hội được nâng lên. Kết quả thực hiện các chỉ tiêu thi đua hàng năm, có 72/72 cơ sở Hội, 430/433 chi Hội và 1.456/1.617 tổ Hội đạt vững mạnh, không có trung bình và yếu kém.

3. Công tác kiểm tra, giám sát

Thực hiện Đề án số 01-ĐA/HNDTW, ngày 09/4/2019 và Hướng dẫn số 42-HD/HNDTW, ngày 09/5/2019 của Ban Thường vụ Trung ương Hội Nông dân Việt Nam. Hội Nông dân tỉnh đã thành lập Ủy ban kiểm tra với 7 thành viên gồm Chủ nhiệm, 01 phó chủ nhiệm và 05 ủy viên. Có 8/8 đơn vị cấp huyện; 72/72 cơ sở đã thành lập Ủy Ban kiểm tra¹⁵. Ủy Ban kiểm tra các cấp đã xây dựng quy chế hoạt động và phân công rõ trách nhiệm cho từng thành viên.

Công tác kiểm tra, giám sát của Hội ngày càng được tăng cường, hoạt động đi vào chiều sâu; đội ngũ cán bộ làm công tác kiểm tra thường xuyên được củng cố; hàng năm các cấp Hội triển khai thực hiện chương trình, kế hoạch kiểm tra, giám sát có trọng tâm, trọng điểm. Chú trọng kiểm tra, giám sát hoạt động Hội và phong trào nông dân; việc thực hiện các chương trình dự án, quỹ Hội, quỹ hỗ trợ nông dân theo quy định của Điều lệ Hội... Trong 5 năm qua, Hội Nông dân các cấp từ tỉnh đến cơ sở đã thực hiện 4.805 cuộc kiểm tra¹⁶. Qua công tác kiểm tra, các cấp Hội đều quản lý, điều hành hoạt động chặt chẽ, đúng với Điều lệ, Quy chế quản lý tài chính, không có hiện tượng nợ xấu, nợ quá hạn xảy ra, qua đó đã giúp các cấp Hội khắc phục những mặt còn hạn chế, thiếu sót đã kịp thời chấn chỉnh, góp phần nâng cao hiệu quả của hoạt động Hội và phong trào nông dân trên địa bàn.

4. Công tác Thi đua, khen thưởng

Trong nhiệm kỳ qua, Ban Thường vụ Hội Nông dân tỉnh đã tuyên truyền đến cán bộ, hội viên nông dân các Chỉ thị, nghị định, quyết định, quy chế... các cấp về công tác thi đua khen thưởng¹⁷.

Hàng năm các cấp Hội tổ chức hội nghị phát động thi đua và xây dựng chỉ tiêu thi đua, thực hiện đăng ký các chỉ tiêu thi đua với Trung ương Hội Nông dân Việt Nam, Tỉnh ủy và UBND tỉnh; ký giao ước thi đua Khôi thi đua số 7, Cụm thi đua số 06; ký kết chương trình phối hợp giữa Hội Nông dân tỉnh và Sở Nội vụ về

¹³ Cấp huyện còn khuyết 02 Phó Chủ tịch Hội Nông dân cấp huyện nhiệm kỳ 2018-2023 (Hội Nông dân thành phố Dĩ An và thành phố Thuận An).

¹⁴ Theo Quy định số 282-QĐ/TW ngày 01/4/2015 của Ban Bí thư Trung ương Đảng (khoá XI); Hướng dẫn 129-HD/HNDTW ngày 04/5/2016 của Trung ương Hội về việc Quy định về chức năng, nhiệm vụ, tổ chức bộ máy, biên chế cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội cấp tỉnh, cấp huyện và công văn 3878-CV/TU, ngày 14/9/2015 về việc thực hiện chính sách tinh giản biên chế giai đoạn 2015 – 2021 của BTV Tỉnh ủy theo tinh thần Nghị quyết số 39-NQ/TW, ngày 17/4/2015 của Bộ Chính trị; Thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TW, ngày 25/10/2017 của BCH TW (khóa XII).

¹⁵ Số lượng ủy viên Ủy Ban kiểm tra cấp huyện là 40 thành viên; cấp cơ sở là 216 thành viên.

¹⁶ cấp tỉnh 164 cuộc; cấp huyện: 616 và cấp cơ sở 1985 cuộc

¹⁷ Chỉ thị 34-CT/TW ngày 07/4/2014 của Bộ Chính trị về tiếp tục đổi mới công tác thi đua khen thưởng, Nghị định số 91/2017/NĐ-CP ngày 31/7/2017 của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật thi đua, Khen thưởng; Quyết định số 1218-QĐ/HNDTW, ngày 24/12/2014 của Ban Thường vụ Trung ương Hội Ban hành Quy định về thi đua, khen thưởng của Hội Nông dân Việt Nam; Quyết định số 1078-QĐ/HNDTW, ngày 23/10/2014 của Ban Thường vụ Trung ương Hội Nông dân Việt Nam về việc Ban hành Quy chế xét tặng Kỷ niệm chương “ Vì giai cấp Nông dân Việt Nam”; và Quyết định số 07/2019/QĐ-UBND ngày 05/4/2019 của Ủy Ban Nhân dân tỉnh Bình Dương ban hành Quy định về công tác thi đua, khen thưởng trên địa bàn tỉnh Bình Dương nay là Quyết định số 31/2022/QĐ-UBND ngày 07/10/2022; tiếp tục thực hiện Quyết định số 245-QĐ/HNDT, ngày 23/3/2020 điều chỉnh bổ sung Quy định về thi đua, khen thưởng của hệ thống tổ chức Hội Nông dân tỉnh Bình Dương; Quyết định số 121-QĐ/HNDT, ngày 05/7/2019 Quy chế giải thưởng “Nông dân Bình Dương xuất sắc”.

đẩy mạnh phong trào thi đua yêu nước và phát hiện, biểu dương, khen thưởng các điển hình tiên tiến giai đoạn 2019-2023; củng cố Hội đồng thi đua khen thưởng, Hội đồng sáng kiến Hội Nông dân tỉnh; phát động đăng ký thi đua cá nhân và xây dựng bảng chấm điểm thi đua đối với tập thể, cá nhân cán bộ, công chức, viên chức cơ quan Hội Nông dân tỉnh,... Tổ chức hội nghị sơ, tổng kết và bình xét thi đua, đề xuất khen thưởng những tập thể, cá nhân, các điển hình tiên tiến trong công tác Hội và phong trào nông dân. Trong 5 năm qua, các tập thể và cá nhân được Chủ tịch nước, Thủ tướng Chính phủ, Trung ương Hội Nông dân Việt Nam, UBND tỉnh và Ban Chấp hành Hội Nông dân tỉnh tặng thưởng vì đã có thành tích xuất sắc trong công tác xây dựng Hội, phong trào nông dân và các phong trào thi đua do Hội phát động¹⁸.

5. Xây dựng giai cấp nông dân và người nông dân thời kỳ công nghiệp hóa, hiện đại hóa và hội nhập quốc tế

Trong nhiệm kỳ, các cấp Hội đã tích cực tuyên truyền, vận động hội viên nông dân thực hiện có hiệu quả Đề án hình mẫu người nông dân mới của Trung ương Hội Nông dân Việt Nam, đó là Người nông dân có tư duy mới; nhận thức mới; kiến thức mới; đời sống văn hóa mới với 10 tiêu chí¹⁹. Bên cạnh đó người nông dân trong thời đại mới phải biết ứng dụng những thành quả nông nghiệp thời kỳ 4.0, qua đó từng bước thay đổi tư duy, tác phong làm việc, cách thức quản lý, có khả năng thích ứng và bắt kịp với xu thế chung của thế giới.

Toàn tỉnh hiện có hơn 44.600 hộ trực tiếp sản xuất nông nghiệp, với 97% số đó là hộ hội viên nông dân, cùng với sự phát triển nhanh và bền vững của tỉnh, người nông dân Bình Dương cũng mang những đặc điểm, nét hiện đại trong thời kỳ mới xu hướng học tập kinh nghiệm của nông dân nước ngoài để cải tiến kỹ thuật và công nghệ của mình; người nông dân sử dụng điện thoại thông minh vào quản lý trang trại, hoạch toán kinh tế mô hình, đăng tải thông tin bán hàng trên các mạng xã hội như zalo, facebook; quan tâm đến sản xuất sản phẩm sạch vì sức khỏe người tiêu dùng; ... những đặc điểm trên đã tạo nên hình ảnh người nông dân Bình Dương luôn năng động, thích nghi tốt với sự chuyển mình phát triển mạnh mẽ của tỉnh nhà, để tổ chức Hội thực sự là trung tâm và nòng cốt trong phong trào nông dân và công cuộc xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh.

II. VẬN ĐỘNG NÔNG DÂN PHÁT TRIỂN NÔNG NGHIỆP, XÂY DỰNG NÔNG THÔN MỚI, ĐÔ THỊ VĂN MINH VÀ GIẢM NGHÈO BỀN VỮNG

1. Phong trào “Nông dân thi đua sản xuất, kinh doanh giỏi, đoàn kết giúp nhau làm giàu và giảm nghèo bền vững”

Nhiệm kỳ 2018 – 2023 phong trào nông dân thi đua sản xuất kinh doanh giỏi đã trở thành điểm sáng trong hoạt động công tác hội và phong trào nông dân

¹⁸ Hội Nông dân tỉnh được Chủ tịch nước tặng thưởng “Huân chương lao động hạng Ba”; 01 gương Nông dân sản xuất kinh doanh giỏi được Chủ tịch nước tặng Huân chương lao động hạng Ba; Thủ tướng Chính phủ tặng 01 cờ tập thể Hội Nông dân tỉnh và tặng bằng khen cho 04 cá nhân; Trung ương Hội Nông dân Việt Nam tặng 04 cờ Thi đua và 46 Bằng khen; 01 gương Nông dân sản xuất kinh doanh giỏi dự Đại hội thi đua yêu nước toàn quốc và 03 cá nhân được tôn vinh Nông dân Việt Nam xuất sắc; 02 cá nhân được tôn vinh Nhà khoa học của nhà nông; 121 Kỳ niệm chương “Vi giai cấp nông dân Việt Nam”; Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Dương tặng 02 cờ thi đua yêu nước, tặng bằng khen cho 104 tập thể và 517 cá nhân. Ban Chấp hành Hội Nông dân tỉnh tặng bằng khen cho 284 tập thể và 745 cá nhân...

¹⁹ Có trình độ kiến thức và khoa học kỹ thuật tiên tiến; lành nghề về sản xuất nông nghiệp; có kỹ năng sử dụng máy móc, tin học và dịch vụ công; có thể lực và trí lực; biết giữ gìn và hưởng thụ văn hóa; biết kết hợp bản chất cần cù và sáng tạo; có ý chí vươn lên không chịu đói nghèo; biết liên kết trong sản xuất kinh doanh; có ý thức bảo vệ môi trường; có mối quan hệ tốt đẹp với gia đình và xã hội

toàn tỉnh, góp phần tạo bộ mặt kinh tế xã hội nông thôn khởi sắc, đời sống người dân khu vực nông thôn được cải thiện rất rõ nét²⁰, đã xuất hiện nhiều mô hình kinh tế hộ, trang trại tổng hợp, hợp tác xã liên kết sản xuất theo chuỗi giá trị mang lại hiệu quả kinh tế cao²¹.

Trên cơ sở Quy định 944-QĐ/HNDTW, ngày 4/9/2014 của Trung ương Hội Nông dân Việt Nam về quy định tiêu chuẩn hộ nông dân sản xuất kinh doanh giỏi các cấp, Ban Thường vụ Hội Nông dân tỉnh đã ban hành Hướng dẫn số 07-HD/HNDT, ngày 18/11/2019 về thực hiện phong trào nông dân thi đua sản xuất kinh doanh giỏi các cấp trong đó cụ thể hóa các quy định về việc đăng ký, hồ sơ bình xét, suy tôn khen thưởng. Các cấp hội đã tập trung chỉ đạo, tuyên truyền, vận động hội viên nông dân đăng ký thực hiện, kết quả bình quân hàng năm số lượng hộ hội viên, nông dân đăng ký danh hiệu nông dân sản xuất, kinh doanh giỏi các cấp đạt 38.680 lượt hộ, chiếm 87% so với tổng số hộ hội viên nông dân toàn tỉnh; trong đó, số hộ nông dân đạt danh hiệu hộ sản xuất kinh doanh giỏi các cấp bình quân hàng năm là 35.005 lượt hộ, chiếm 91,8% so với số hộ đăng ký, đạt 114,75% so với chỉ tiêu Nghị quyết Đại hội IX đã đề ra. Danh hiệu nông dân sản xuất kinh doanh giỏi các cấp là cơ sở để tổ chức Hội các cấp tiếp tục đề cử tôn vinh, biểu dương, khen thưởng ở các cấp, các ngành từ trung ương đến địa phương²².

Chất lượng và hiệu quả phong trào Nông dân sản xuất kinh doanh giỏi ngày càng nâng cao, xuất hiện nhiều hộ nông dân có quy mô sản xuất lớn, có vốn kinh doanh hàng tỷ đồng, giải quyết việc làm cho hàng trăm lao động, thu nhập hàng năm từ vài trăm triệu đồng đến hàng tỷ đồng. Cùng với phong trào nông dân thi đua xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh đã trở thành tâm điểm trong đời sống kinh tế xã hội nông thôn, phát huy được tính chủ động sáng tạo và sức mạnh tổng hợp của các cấp Hội, cán bộ hội viên nông dân tự giác tham gia phát triển kinh tế nông nghiệp, chuyển dịch cơ cấu kinh tế, cơ cấu lao động trong nông thôn theo hướng tăng tỷ trọng công nghiệp và dịch vụ.

Hàng năm hộ nông dân sản xuất kinh doanh giỏi các cấp đã giúp cho trên 2.000 hội viên nông dân về vật tư nông nghiệp, ngày công lao động, giúp đỡ vốn sản xuất kinh doanh,... với trị giá trên 50 tỷ đồng, giúp tạo việc làm tại chỗ cho hơn 5.500 người; giúp cho hơn 300 hộ thoát nghèo, vươn lên khá giàu; tham gia đóng góp xây dựng trên 154 căn nhà tình thương, nhà đại đoàn kết, mái ấm nông dân với số tiền trên 10 tỷ đồng.

2. Hoạt động tư vấn, hỗ trợ, dịch vụ, dạy nghề cho nông dân phát triển sản xuất kinh doanh

2.1 Hỗ trợ vốn cho nông dân

Đẩy mạnh thực hiện hiệu quả Đề án “Đổi mới và nâng cao hiệu quả hoạt động Quỹ HTND “của tỉnh giai đoạn 2016-2020 và 2020-2025 với phương thức đầu tư hỗ trợ các dự án chăn nuôi, trồng trọt và dịch vụ giúp nông dân phát triển

²⁰ Tính đến cuối năm 2022 thu nhập lao động khu vực nông thôn đạt mức 73 triệu đồng/người/năm, tăng gấp 2,5 lần so với năm 2012.

²¹ Ông Tổng Văn Hường, xã Minh Hòa, huyện Dầu Tiếng; ông Nguyễn Hồng Quyết xã An Bình, huyện Phú Giáo; ông Lê Minh Sang nông dân sản xuất kinh doanh giỏi xã Tân Mỹ, huyện Bắc Tân Uyên, ...

²² Trong 05 năm qua thông qua phong trào đã giới thiệu được 01 nông dân vinh dự nhận huân chương lao động hạng 3, 01 nông dân nhận bằng khen Thủ tướng Chính phủ, 11 nông dân thực sự tiêu biểu được tôn vinh và trao danh hiệu Nông dân Việt Nam xuất sắc từ năm 2014 đến nay, 03 danh hiệu Nhà khoa học của nhà nông; 45 nông dân đạt Giải thưởng Nông dân Bình Dương xuất sắc từ năm 2019 đến nay, hơn 60 nông dân sản xuất kinh doanh giỏi được hỗ trợ đi học tập mô hình ở nước ngoài và nhiều hình thức khen thưởng cao quý khác.

sản xuất kinh doanh theo dự án nhóm hộ những nông dân “5 tự, 5 cùng” để nhân rộng các mô hình phát triển kinh tế gắn với thành lập Chi, Tổ Hội Nông dân nghề nghiệp làm tiền đề xây dựng các tổ hợp tác và hợp tác xã. Tốc độ tăng trưởng vốn quỹ hỗ trợ nông dân bình quân hàng năm là 852%/năm, đạt 650% so với chỉ tiêu đại hội đề ra. Tổng nguồn vốn quỹ hỗ trợ nông dân toàn tỉnh đến 31/5/2023 là: 154.597.000.000 đồng, xét cho 2.918 hội viên nông dân vay thực hiện 288 dự án trồng trọt, chăn nuôi và dịch vụ nông nghiệp, trong đó có trên 90% dự án đạt hiệu quả rất tốt²³. Ngoài ra, các cấp Hội đã phối hợp với Ngân hàng Chính sách Xã hội thành lập được 440 tổ tiết kiệm và vay vốn (với 21.324 thành viên), đã xét cho hội viên nông dân vay với số tiền 1.049.184.000.000 đồng cho trên 21.300 hộ vay (tính đến 31/5/2023). Nhiều địa phương đã chủ động phối hợp cùng ngân hàng nông nghiệp và phát triển nông thôn và hệ thống các ngân hàng thương mại khác giúp hội viên nông dân vay vốn hàng ngàn tỷ đồng đưa vào sản xuất kinh doanh.

2.2 Tổ chức đào tạo nghề cho nông dân

Trong nhiệm kỳ, Trung tâm dạy nghề và Dịch vụ hỗ trợ nông dân đã tập trung phối hợp với Hội Nông dân các huyện, thị, thành phố và cơ sở Hội tuyên truyền về chủ trương, chính sách đào tạo nghề cho lao động nông thôn. Trung tâm trực tiếp tổ chức 59 lớp dạy nghề trồng nấm và chăm sóc rau mầm; chăn nuôi thú y và sinh vật cảnh... có 1.766 hội viên nông dân và con em hội viên nông dân tham gia học nghề và được cấp giấy chứng nhận. Phối hợp tổ chức dạy nghề cho lao động nông thôn theo Quyết định 1956/QĐ-TTg... được 169 lớp có 4.095 hội viên nông dân và con em nông dân tham gia học. Sau khóa học, có trên 80% học viên có việc làm và tạo được thu nhập cho bản thân và gia đình với thu nhập bình quân 4,8 - 5 triệu đồng/tháng.

2.3 Hoạt động cung ứng vật tư, thiết bị nông nghiệp

Trong thời gian qua, hoạt động sản xuất kinh doanh của hội viên nông dân đã nhận được sự hỗ trợ từ nhiều nguồn khác nhau thông qua hoạt động của các doanh nghiệp, hợp tác xã, các chương trình, dự án của ngành nông nghiệp cụ thể: các hợp tác xã nông nghiệp đã cung ứng các vật tư nông nghiệp, cây con giống, thuốc bảo vệ thực vật cho hội viên nông dân với giá thấp hơn thị trường từ 15-20%; đầu ra nông sản được các hợp tác xã nông nghiệp ký hợp đồng tiêu thụ chặt chẽ²⁴; bên cạnh đó, các doanh nghiệp chăn nuôi lớn trên địa bàn như CP Việt Nam, Emevres Việt Nam, proconco Việt Nam, Cargill Việt Nam, ... đã liên kết xây dựng các chuỗi sản xuất khép kín với hội viên nông dân trên địa bàn tỉnh với hơn 10 triệu con gia cầm, heo, bò hàng năm đã cung ứng trên 10 triệu tấn thức ăn chăn nuôi, thuốc thú y các loại.

Ngoài ra, người nông dân còn được hỗ trợ đầu vào sản xuất thông qua việc tham gia các chương trình, dự án, mô hình khảo nghiệm của ngành nông nghiệp như: các mô hình khuyến nông hàng năm của tỉnh hỗ trợ xây dựng các mô hình chăn nuôi, trồng trọt, nông nghiệp đô thị, nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao; hỗ trợ từ Quyết định số 63/2016/QĐ-UBND ngày 20/12/2016 của Ủy ban nhân

²³ Nhiều dự án đạt hiệu quả sau khi tiếp cận vốn QHTND: Tân Uyên (Tổ thu mua rau an toàn – Uyên Hưng); Bến Cát (Tổ trồng nấm – Phú An; Tổ trồng và chăm sóc cây ăn trái – An Điền, tổ nuôi bò ở Phú An); Thuận An (Tổ rau sạch – An Thạnh; Tổ hoa kiếng – Bình Nhâm); Bàu Bàng (Tổ trồng và chăm sóc cây ăn trái – Trừ Văn Thố; Tổ trồng nấm – Long Nguyên); Dầu Tiếng (Tổ Chăn nuôi trâu, bò – Long Hoà; Tổ trồng, chăm sóc cây măng cụt – Thanh Tuyên); Phú Giáo (Tổ trồng dưa lưới - An Bình); ...

²⁴ Điển hình như: Hợp tác xã cây ăn trái xã Tân Mỹ, huyện Bắc Tân Uyên đã hỗ trợ đầu vào cho các thành viên hơn 120 tấn phân bón, thuốc bảo vệ thực vật các loại, tất cả sản phẩm của Hợp tác xã đều đạt chuẩn VietGap.

dân tỉnh về việc Quy định chính sách hỗ trợ giữ và phát triển vườn cây ăn quả đặc sản tỉnh Bình Dương giai đoạn 2017-2021²⁵, các dự án xây dựng chuỗi sản xuất rau an toàn vùng phía nam tỉnh Bình Dương giai đoạn 2020 – 2022²⁶; Bên cạnh đó, Hội còn ký kết và triển khai thực hiện chương trình liên tịch với Chi nhánh thương mại Con Voi Bình Dương và các công ty thức ăn gia súc, thuốc thú y, thủy sản, các đại lý vật tư nông nghiệp tổ chức các điểm trình diễn nông nghiệp, hỗ trợ bán trả chậm cho nông dân, đã phối hợp hỗ trợ trên 7.000 tấn phân bón các loại cho nông dân với trị giá trên 50 tỷ đồng, góp phần giảm chi phí sản xuất và tăng hiệu quả kinh tế cho hội viên nông dân.

2.4 Hỗ trợ hội viên, nông dân tiếp cận tiến bộ khoa học, công nghệ

Các cấp Hội phối hợp tổ chức tập huấn khoa học kỹ thuật, công nghệ mới, tham quan, hội thảo về sử dụng phân bón, chăm sóc vườn cây ăn trái, cây tiêu; sử dụng thuốc bảo vệ thực vật, nông dược an toàn; chăn nuôi heo, gà trại lạnh; trồng rau trong nhà lưới kín, lưới hở, trồng rau thủy canh, hệ thống tưới phun sương, tưới nhỏ giọt; trồng và chăm sóc hoa lan, cây kiểng,... Kết quả tổ chức được 712 lớp tập huấn, hội thảo về kỹ thuật trong trồng trọt và chăn nuôi có 30.825 lượt nông dân tham dự²⁷. Phối hợp xây dựng trên 230 mô hình trồng trọt, chăn nuôi ứng dụng công nghệ cao tiêu chuẩn VietGAP, GlobalGAP.

Ban Thường vụ Hội Nông dân tỉnh đã ký chương trình phối hợp với Sở Khoa học và Công nghệ giai đoạn 2021 – 2025 với một số nhiệm vụ trọng tâm như sau: Phối hợp đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền về khoa học và công nghệ cho cán bộ, hội viên, nông dân; hỗ trợ nông dân ứng dụng công nghệ có liên quan sử dụng mã số, mã vạch, truy xuất nguồn gốc, chỉ dẫn địa lý, nhãn hiệu tập thể trong sản xuất nông nghiệp (nông sản, chế biến, thực phẩm, tiểu thủ công nghiệp), hệ thống thông tin kết nối cung cầu sản xuất, tiêu thụ các sản phẩm nông nghiệp; phối hợp xây dựng các mô hình điểm ứng dụng khoa học và công nghệ, ứng dụng khoa học và công nghệ mới vào hoạt động sản xuất và dịch vụ trong nông nghiệp.

2.5 Hỗ trợ hội viên, nông dân quảng bá và tiêu thụ sản phẩm

Hàng năm Hội phối hợp tham gia hội nghị kết nối cung cầu hàng hóa do tỉnh tổ chức thường niên nhằm giúp các doanh nghiệp, hợp tác xã, hội viên nông dân có cơ hội giao lưu trao đổi hàng nông sản chủ lực của tỉnh Bình Dương²⁸, trong 05 năm qua đã có nhiều sản phẩm kết nối với thị trường trong và ngoài tỉnh, được tiêu thụ tại hầu hết các tỉnh thành phố trên cả nước²⁹. Bên cạnh đó các cấp hội còn chủ động tham các hội chợ triển lãm nông nghiệp tại các khu vực do

²⁵ Kết quả đã hỗ trợ cho 10.281 hộ nông dân về cây giống, phân bón, nạo vét kênh mương, công chăm sóc cho vườn cây ăn trái đặc sản của tỉnh với diện tích 488,4 ha, tổng số tiền hỗ trợ trên 21 tỷ đồng.

²⁶ Có 23 hộ tham gia với 7,6 ha sản xuất rau an toàn các loại, định mức hỗ trợ theo nội dung dự án được phê duyệt.

²⁷ Hội thảo Giải pháp liên kết doanh nghiệp thực hiện chuỗi sản phẩm nông sản, ứng dụng công nghệ 4.0 trong sản xuất nông nghiệp, giải pháp liên kết nông dân sản xuất giỏi, chủ trang trại thành lập chi Hội, câu lạc bộ, tổ hợp tác, hợp tác xã thực hiện mô hình sản xuất an toàn có trên 550 nông dân tham dự; Hội nghị phổ biến tuyên truyền kiến thức về chỉ dẫn địa lý đối với mặt hàng nông sản trên địa bàn tỉnh Bình Dương với 200 cán bộ, hội viên nông dân, trang trại tiêu biểu tham dự; tổ chức tập huấn 02 lớp về mã vạch, mã QR Code sản phẩm cho 110 đại biểu tham dự; 02 lớp tập huấn về xây dựng thương hiệu, nhãn hiệu, sở hữu trí tuệ cho 95 đại biểu tham dự. Đặc biệt đã phối hợp xây dựng đề án hỗ trợ 74 điểm truy cập thông tin khoa học công nghệ cho nông dân trên địa bàn tỉnh với mục đích tìm hiểu các mô hình sản xuất hiệu quả, những kỹ thuật canh tác tiên tiến để ứng dụng vào sản xuất tại địa phương

²⁸ Trung bình hàng năm Hội Nông dân Tỉnh đã vận động hội viên tham gia hội nghị trên 20 sản phẩm nông sản chủ lực gồm: cây ăn trái có múi, dưa lưới, sản phẩm chăn nuôi, sản phẩm chế biến từ nông sản, ...

²⁹ Dưa lưới Kim Long đã có mặt tại hầu hết các siêu thị lớn trên cả nước; bưởi, cam của HTX cây ăn quả Tân Mỹ được hệ thống Coop.Mart và BigC toàn quốc tiêu thụ trên 1500 tấn mỗi năm; sản phẩm chăn nuôi trang trại Đình Ngọc Khương được tiêu thụ thông qua các chuỗi của công ty San Hà, CP Việt Nam, Ba Huân, ...

Trung ương Hội tổ chức, các hội thi, lễ hội do tỉnh tổ chức liên quan đến nông nghiệp, nông dân, nông thôn³⁰; phối hợp Hội Nông dân thành phố Hà Nội tổ chức cho các nông dân sản xuất kinh doanh giỏi thuộc Chi hội nông dân tỷ phú được trực tiếp gặp gỡ, trao đổi điều kiện kết nối với thị trường Hà Nội và các tỉnh phía Bắc. Bên cạnh đó Hội Nông dân tỉnh chỉ đạo Chi hội nông dân tỷ phú tăng cường các hoạt động chia sẻ, kết nối, liên kết hỗ trợ tiêu thụ sản phẩm trong nội bộ chi hội với đối tác, doanh nghiệp tạo chuỗi liên kết bền vững xứng đáng với tiềm lực của Chi hội nông dân tỷ phú tỉnh Bình Dương.

Hội đã phối hợp ngành chức năng hỗ trợ cho nông dân xây dựng chỉ dẫn địa lý, thương hiệu, nhãn hiệu tập thể như: “Măng cụt Lái Thiêu”; “Măng cụt Dầu Tiếng”; “Bưởi Bạch Đằng”, “Cam, bưởi, quýt Bắc Tân Uyên”; “Rau Thanh Hội, thành phố Tân Uyên”, “Cam, bưởi, hồ tiêu Phú Giáo”, Từ đó giúp các cấp Hội có thêm công cụ pháp lý quan trọng để bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của các hội viên theo quy định của pháp luật, chống các hành vi xâm phạm, góp phần nâng cao chất lượng sản phẩm thông qua việc xây dựng hoàn chỉnh các quy trình canh tác, liên kết các hộ sản xuất, kinh doanh cùng xây dựng, bảo vệ sản phẩm của địa phương.

2.6. Hỗ trợ nông dân khởi nghiệp, sáng tạo

Thông qua đẩy mạnh công tác đào tạo, nâng cao chất lượng đào tạo nghề, trang bị kiến thức về tiến bộ khoa học kỹ thuật, văn hoá, xã hội, pháp luật, thị trường và hội nhập cho nông dân là chủ trương trọng tâm để ứng dụng công nghệ cao vào sản xuất đem lại hiệu quả kinh tế cao, một bộ phận nông dân sau học nghề đã “khởi nghiệp” làm nòng cốt để thành lập doanh nghiệp, hợp tác xã, tổ hợp tác, Chi Hội nông dân nghề nghiệp góp phần chuyển dịch cơ cấu kinh tế, cơ cấu lao động nông thôn, giải quyết việc làm, nâng cao thu nhập cho lao động tại địa phương. Hội đã phối hợp tổ chức cho nông dân tiêu biểu học tập kinh nghiệm tại các tỉnh có mô hình khởi nghiệp, đổi mới sáng tạo hiệu quả³¹.

Ban Thường vụ Hội Nông dân tỉnh ban hành kế hoạch 137-KH/HNDT, ngày 20/11/2020 về thực hiện Đề án 03 của Trung ương Hội, trong đó khuyến khích các nông dân sản xuất kinh doanh giỏi tiêu biểu khơi dậy ý tưởng khởi nghiệp từ chính trang trại của mình, xây dựng thương hiệu nhãn hiệu, sản phẩm mới, nhằm gia tăng giá trị kinh tế của nông sản tỉnh nhà. Kết quả trong thời gian qua đã có nhiều mô hình khởi nghiệp thành công. Trong thời gian tới các cấp Hội tiếp tục tuyên truyền cán bộ hội viên nông dân mạnh dạn cơ cấu lại sản xuất theo hướng nâng cao giá trị gia tăng, phát triển bền vững và xây dựng nông thôn mới nhằm phát triển nền nông nghiệp thông minh, hội nhập quốc tế, thích ứng với biến đổi khí hậu, nâng cao giá trị gia tăng và phát triển bền vững, nông thôn văn minh, nông dân giàu có.

3. Xây dựng, phát triển các mô hình kinh tế có hiệu quả trong nông nghiệp, nông thôn

Trên cơ sở những lợi thế phát triển nông nghiệp của tỉnh Bình Dương, các cấp hội đã tích cực hỗ trợ, tư vấn giới thiệu các mô hình sản xuất kinh doanh có hiệu quả, đúng với quy hoạch phát triển và kế hoạch tái cơ cấu của ngành nông

³⁰ Lễ hội Lái Thiêu mùa trái chín, lễ hội Hương bưởi Bạch Đằng, hội thi trái cây ngon huyện Bắc Tân Uyên, ...

³¹ Đoàn cán bộ hội viên nông dân tỉnh Bình Dương học tập mô hình khởi nghiệp với lĩnh vực hoa kiểng, sinh vật cảnh tại tỉnh Đồng Tháp với 42 thành viên; học tập mô hình hội quán tại tỉnh Đồng Tháp với 25 thành viên và mô hình Câu lạc bộ nông dân tỷ phú tỉnh Bến Tre với 25 thành viên; ...

nghiệp đến năm 2025, định hướng đến năm 2030. Nhiều hoạt động hỗ trợ nông dân trong quảng bá, xúc tiến thương mại³², hỗ trợ xây dựng thương hiệu, nhãn hiệu sản phẩm³³; ngoài ra hội thường xuyên làm cầu nối phối hợp với doanh nghiệp, nhà khoa học, nhà phân phối và các ngân hàng nhằm giúp nông dân xây dựng mô hình phát triển kinh tế có hiệu quả³⁴.

So với nhiệm kỳ 2013 - 2018 số hộ có mức thu nhập trên 300 triệu đồng/năm tăng gấp 2 lần, số hộ có mức thu nhập trên 1 tỷ đồng/ năm tăng 3 lần, qua đó đã trực tiếp góp phần hình thành các vùng sản xuất chuyên canh quy mô lớn đặc biệt là huyện Bắc Tân Uyên với hơn 3000 ha cây ăn trái có múi tập trung, ... thể mạnh về sản xuất nông nghiệp của tỉnh Bình Dương hiện nay là chăn nuôi an toàn sinh học và trồng trọt ứng dụng công nghệ cao theo từng vùng sản xuất chuyên canh đúng với quy hoạch phát triển chung cả tỉnh.

4. Vận động, hướng dẫn, hỗ trợ nông dân tham gia phát triển các hình thức kinh tế tập thể trong nông nghiệp

Các cấp Hội nông dân trong nhiệm kỳ đã phối hợp tổ chức trên 2.500 cuộc tuyên truyền cho hơn 75.000 lượt hội viên nông dân về chủ trương của đảng, chính sách pháp luật của nhà nước về phát triển kinh tế tập thể; phối hợp tổ chức trên 50 lớp tập huấn cho hơn 12.000 lượt cán bộ hội viên nông dân, thành viên tổ hợp tác, hợp tác xã về kinh tế hợp tác. Trong 05 năm qua các cấp hội đã tuyên truyền vận động, hướng dẫn thành lập được 315 tổ hợp tác (tổ liên kết sản xuất) với 3.435 thành viên; 45 hợp tác xã nông nghiệp với 435 thành viên, nâng tổng số hợp tác xã nông nghiệp cả tỉnh lên 78 hợp tác xã với 1.097 thành viên, đạt 108,33% so với nghị quyết Đại hội Đại biểu Hội Nông dân tỉnh Bình Dương lần thứ IX đề ra (đến cuối 2022); bên cạnh đó Ban Thường vụ Hội Nông dân tỉnh đã tham gia ký các chương trình phối hợp với các sở ngành, ban hành các kế hoạch chuyên đề đẩy mạnh phát triển các hình thức kinh tế hợp tác trong nông nghiệp nông thôn giai đoạn 2018 – 2023³⁵.

Nhìn chung trong thời gian qua lĩnh vực kinh tế tập thể đã có nhiều bước chuyển biến mạnh mẽ, sự ảnh hưởng của các mô hình kinh tế hợp tác được thể hiện rõ nét tại một số hợp tác xã tiêu biểu của tỉnh³⁶, nhiều hội viên nông dân đã có sự tin tưởng vào kết quả sản xuất kinh doanh của các hợp tác xã, đã nhìn thấy lợi ích khi tham gia vào hợp tác xã, đây chính là cơ sở để các cấp hội tiếp tục

³² Phối hợp tham gia hội nghị cung cầu hàng hóa tỉnh Bình Dương hàng năm với trên 20 sản phẩm đạt tiêu chuẩn chất lượng được kết nối; tham gia hơn 20 gian hàng tại các hội chợ triển lãm thương mại nông nghiệp ở các khu vực do Trung ương Hội tổ chức hàng năm; tham gia kết nối tiêu thụ nông sản với thị trường Hà Nội hơn 10 sản phẩm nông sản chủ lực của thành viên Chi hội nông dân tỷ phú tỉnh Bình Dương, ...

³³ Hỗ trợ nông dân xây dựng nhãn hiệu tập thể các sản phẩm như: măng cụt Lái Thiêu; bưởi Bạch Đằng; măng cụt Dầu Tiếng; cam, bưởi, quýt đường Bắc Tân Uyên; rau Thanh Hội; cam, bưởi, hồ tiêu Phú Giáo; ... đến cuối năm 2022 cả tỉnh có 47 sản phẩm đạt tiêu chuẩn OCOP từ 3 sao trở lên.

³⁴ Mô hình chăn nuôi gia cầm khép kín của hộ ông Đinh Ngọc Khương với năng lực sản xuất, cung ứng của chuỗi trên 600.000 con/năm; Mô hình liên kết, sản xuất cung ứng các loại nông sản thực phẩm an toàn của ông Lê Quốc Hải với năng lực cung cấp ra thị trường mỗi ngày từ 01-02 tấn rau, củ quả, sản phẩm từ thịt, thủy sản; Mô hình chăn nuôi heo an toàn sinh học theo chuỗi khép kín từ sản xuất thức ăn đến nuôi thương phẩm → sản phẩm chế biến → xây dựng hệ thống phân phối, cửa hàng nông sản an toàn của ông Nguyễn Văn Sơn, hiện mô hình đạt doanh thu hơn 02 tỷ đồng/năm; Mô hình sản xuất cà cảnh giá trị kinh tế cao kết hợp trồng hoa hồng tiêu cảnh của ông Lê Văn Huệ với doanh thu trên 02 tỷ đồng mỗi năm; ...

³⁵ Chương trình phối hợp giữa Hội Nông dân – Hội Liên hiệp phụ nữ - Đoàn TNCS Hồ Chí Minh và Liên minh Hợp tác xã tỉnh Bình Dương giai đoạn 2020 – 2025; Kế hoạch Thực hiện Nghị quyết số 10-NQ/HNDTW ngày 27/7/2020 của Ban Chấp hành Trung ương Hội Nông dân Việt Nam (Khóa VII) về “Hội Nông dân Việt Nam tham gia phát triển kinh tế tập thể trong nông nghiệp, nông thôn giai đoạn 2020 – 2025”.

³⁶ HTX nông nghiệp công nghệ cao Kim Long xã An Bình, huyện Phú Giáo với 47 thành viên, vốn điều lệ trên 2,5 tỷ đồng, doanh thu hàng năm trung bình trên 30 tỷ đồng, sản lượng dưa lưới bình quân hàng năm 1.500 tấn, thu nhập bình quân lao động HTX đạt 7 triệu đồng/người/ tháng, tỷ suất lợi nhuận toàn HTX đạt trên 20%; HTX cây ăn quả Tân Mỹ xã Tân Mỹ, huyện Bắc Tân Uyên hiện tại có 22 thành viên, vốn điều lệ trên 4 tỷ đồng, sản lượng trái cây có múi ước khoảng 1.500 tấn/năm, lợi nhuận trung bình hàng năm ước đạt 3,8 tỷ đồng, thu nhập bình quân lao động HTX đạt 8 triệu đồng/người/tháng.

tuyên truyền, vận động hội viên nông dân tham gia tích cực vào các mô hình kinh tế tập thể trong nhiệm kỳ tới.

5. Vận động nông dân tích cực thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh và bảo vệ môi trường

Thực hiện chương trình mục tiêu quốc gia về xây dựng nông thôn mới trên địa bàn tỉnh bình dương, các cấp hội đã chủ động tuyên truyền vận động nông dân tham gia thực hiện các tiêu chí về xây dựng nông thôn mới như hiến đất, ngày công lao động, vật chất để xây dựng các hạ tầng kỹ thuật nông thôn như đường giao thông nông thôn, trường học, chợ nông thôn, văn phòng ấp và các thiết chế văn hóa khác ở nông thôn³⁷, Đối với cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh” cán bộ, hội viên nông dân cấp cơ sở đã rất tích cực tham gia các hoạt động cụ thể như xây dựng tuyến đường văn minh đô thị, tuyến đường kiểu mẫu, khu phố không rác, chợ văn minh thương mại, trồng và chăm sóc cây xanh, chăm sóc bồn hoa đã nhận được sự nhiệt tình tham gia của đa số hội viên nông dân ở cơ sở³⁸.

Ban Thường vụ Hội Nông dân tỉnh ban hành Kế hoạch Hội Nông dân tham gia bảo vệ môi trường nông thôn, thích ứng biến đổi khí hậu giai đoạn 2021 – 2025 với nhiều hoạt động thiết thực tại các địa phương. Phối hợp ngành tài nguyên môi trường tổ chức tuyên thông nâng cao nhận thức về bảo vệ môi trường nông thôn³⁹, tham gia xây dựng các mô hình nông dân bảo vệ môi trường tại các cơ sở hội, đến nay 100% các cơ sở hội có mô hình nông dân tham gia bảo vệ môi trường nông thôn theo quy định, đạt chỉ tiêu nghị quyết đại hội đề ra.

III. THAM GIA XÂY DỰNG ĐẢNG, CHÍNH QUYỀN VỮNG MẠNH VÀ PHÁT HUY SỨC MẠNH ĐOÀN KẾT TOÀN DÂN TỘC

1. Tham gia xây dựng Đảng

Thực hiện tốt Quyết định số 218 - QĐ/TW, ngày 12/12/2013 của Bộ Chính trị quy định về việc Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các đoàn thể chính trị - xã hội và nhân dân tham gia góp ý xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền, Hội Nông dân tỉnh chỉ đạo các cấp Hội làm tốt công tác bồi dưỡng, giới thiệu cán bộ, hội viên ưu tú cho Đảng, kết quả trong nhiệm kỳ các cấp Hội đã giới thiệu cho Đảng được hội viên ưu tú, trong đó có 222 hội viên, nông dân được kết nạp vào Đảng, nâng tổng số hội viên là đảng viên trong Hội lên 3705 đồng chí, chiếm tỷ lệ% so với tổng số hội viên.

2. Tham gia xây dựng chính quyền

Thực hiện Quyết định số 217-QĐ/TW, ngày 12/12/2013 của Bộ Chính trị ban hành Quy chế giám sát và phản biện xã hội của Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể

³⁷ kết quả đạt được hết sức ấn tượng đến cuối năm 2019 Bình Dương là 01 trong 08 tỉnh, thành phố có 100% xã đạt chuẩn nông thôn mới; đến cuối năm 2022 có 29/41 xã đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao; 01 huyện được công nhận đạt chuẩn nông thôn mới³⁷, 01 thị xã và 01 thành phố hoàn thành nhiệm vụ xây dựng nông thôn mới năm 2019; 03 huyện hoàn thành nhiệm vụ xây dựng nông thôn mới (đang chờ thủ tục công nhận).

³⁸ Tuyến đường hoa dài 7 km với tổng trị giá 40 triệu đồng, thực hiện tuyến đường thắp sáng với số tiền 45 triệu đồng; vận động hội viên, nông dân tham gia hiến đất được 80.040m², đóng góp nâng cấp tu sửa, dặm và đường giao thông nông thôn, bê tông hóa với tổng trị giá 32,5 tỷ đồng; phát hoang, vệ sinh đường phố, nạo vét kênh mương nội đồng, khai thông cống rãnh.... được trên 412,6 km, với 13.138 lượt người tham gia; 12 cầu, cống được sửa chữa.

³⁹ Tham gia hoạt động tết trồng cây đời đời nhớ ơn bác Hồ nhân ngày sinh nhật Bác, kết quả có hơn 100.000 cây xanh được trồng mới trên toàn tỉnh trong nhiệm kỳ qua; hưởng ứng ngày môi trường thế giới 5/6 tại các địa phương, lễ ra quân chiến dịch làm cho thế giới sạch hơn và nhiều hoạt động khác thu hút trên 100.000 lượt nông dân, người lao động tại các địa phương tham gia các hoạt động, tham gia Dự án “Hội Nông dân Việt Nam tham gia thu gom bao bì thuốc bảo vệ thực vật gắn với bảo vệ môi trường (BVMT)” tại xã Hiếu Liêm, huyện Bắc Tân Uyên; ...

chính trị - xã hội⁴⁰, Hội Nông dân tỉnh đã tổ chức giám sát quản lý sản xuất, kinh doanh sử dụng vật tư nông nghiệp tại 8 huyện, thị, thành phố và 34 xã, phường, cơ sở kinh doanh vật tư nông nghiệp, qua giám sát đã chấn chỉnh kịp thời các biểu hiện vi phạm; tham gia các hội nghị phản biện cơ chế, chính sách của UBND tỉnh do Ủy ban Mặt trận Tổ quốc tỉnh mời; tham gia đóng góp ý kiến vào các dự thảo văn bản của các sở, ngành tỉnh gửi đến. Các cấp Hội tham dự các cuộc họp ủy ban nhân dân và các ngành, tham gia các ban chỉ đạo, hội đồng, ban đại diện của chính quyền; tuyên truyền hội viên nông dân thực hiện tốt Pháp lệnh về dân chủ ở cơ sở; tích cực chủ động tổ chức giám sát các chính sách pháp luật của Nhà nước về giảm nghèo, hỗ trợ sản xuất, xây dựng cơ sở hạ tầng...Hội Nông dân tỉnh tổ chức buổi gặp gỡ giữa lãnh đạo Ủy ban nhân dân tỉnh với nông dân sản xuất kinh doanh giỏi...

IV. THỰC HIỆN NHIỆM VỤ QUỐC PHÒNG, AN NINH

1. Kết quả thực hiện các chương trình phối hợp tham gia bảo vệ quốc phòng, an ninh

Các cấp Hội đã tích cực chủ động phối hợp với chính quyền, công an, quân đội tổ chức các hoạt động tuyên truyền, vận động, phổ biến chủ trương, đường lối, chính sách, pháp luật của Đảng và Nhà nước, nhằm nâng cao nhận thức của hội viên nông dân về nhiệm vụ quốc phòng, an ninh trong tình hình mới. Tổ chức ký kết Chương trình phối hợp số 10/CTPH-CA-HNDT, ngày 26/6/2016, giữa Hội Nông dân tỉnh với Công an tỉnh Bình Dương về việc “phòng, chống tội phạm” giai đoạn 2016-2020; Chương trình phối hợp số 761/CT-PH, ngày 10/7/2015 giữa Bộ CHQS tỉnh với Hội Nông dân tỉnh, giai đoạn 2016-2020, Chương trình phối hợp số 1590-CTr/BCHQS-HNDT, ngày 31/8/2020 giữa Bộ CHQS tỉnh với Hội Nông dân tỉnh, giai đoạn 2020-2025 và chỉ đạo Hội Nông dân các huyện, thị, thành phố ký kết chương trình phối hợp với ngành cùng cấp. Ngoài ra còn ký chương trình phối hợp với Hội Nông dân tỉnh Bình Phước giai đoạn 2019- 2023 với chủ đề “nghĩa tình biên giới”.

2. Kết quả vận động nông dân tham gia “Phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc”

Năm năm qua, các cấp Hội đã phối hợp tổ chức tuyên truyền được 1.203 cuộc với 50.300 lượt hội viên, nông dân; 72/72 cơ sở Hội có mô hình tự quản về an ninh trật tự, tích cực tham gia thực hiện tốt phong trào “Toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc”, phòng, chống các loại tội phạm, tệ nạn xã hội, phòng chống cháy nổ, vận động con em nông dân tham gia tổ an ninh tự quản; CLB phòng, chống tội phạm... góp phần giữ gìn an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội ở địa phương. Bên cạnh đó, các cấp Hội còn phối hợp với các ngành gọi công dân nhập ngũ hàng năm đạt chỉ tiêu giao⁴¹; đồng thời Hội đã phối hợp tổ chức đoàn công tác xã hội đến thăm, tặng quà, khám bệnh, phát thuốc cho hội viên nông dân nghèo, gia đình chính sách, xây dựng nhà đại đoàn kết... vùng biên giới huyện

⁴⁰ tham gia phản biện Dự thảo 02 Nghị quyết của HĐND tỉnh về “ Chính sách hỗ trợ xây dựng nông thôn mới, nông thôn mới nâng cao, nông thôn kiểu mẫu trên địa bàn tỉnh Bình Dương, giai đoạn 2021-2025” và việc “Quy định khu vực thuộc nội thành của thành phố, thị xã, thị trấn, khu dân cư không được phép chăn nuôi; vùng nuôi chim yến và chính sách hỗ trợ di dời cơ sở chăn nuôi ra khỏi khu dân cư không được phép chăn nuôi trên địa bàn khuyến khích phát triển nông nghiệp theo hướng nông nghiệp đô thị - nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao tỉnh Bình Dương giai đoạn 2016 - 2020. Phối hợp tham mưu trình Hội đồng nhân dân tỉnh tiếp tục thực hiện giai đoạn 2021 - 2025.

⁴¹ có 9.457 thanh niên trúng tuyển lên đường nhập ngũ, trong đó có 2.819 thanh niên là con em cán bộ, hội viên nông dân. Phối hợp với các ban ngành, đoàn thể vận động tiền quà cho thanh niên lên đường nhập ngũ với số tiền trên 12 tỷ đồng với 2.992 phần quà, trong đó Hội trực tiếp được trên 277 triệu đồng với 463 phần quà.

Lộc Ninh của tỉnh Bình Phước và cán bộ, chiến sỹ, nhân dân huyện Đảo Phú Quý, tỉnh Bình Thuận với tổng số tiền trên 450 triệu đồng.

V. CÔNG TÁC ĐỐI NGOẠI VÀ HỢP TÁC QUỐC TẾ

1. Về công tác thông tin tuyên truyền đối ngoại: Hội Nông dân tỉnh đã chủ động tuyên truyền đến cán bộ hội viên về các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước về công tác đối ngoại, đối ngoại nhân dân và thông tin đối ngoại, đặc biệt là là Chỉ thị số 12-CT/TW ngày 05/01/2022 của Ban Bí thư về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng, nâng cao hiệu quả đối ngoại nhân dân trong tình hình mới; chương trình phối hợp số 03/CTPH-MTTQ-TCTV, ngày 12/10/2022 về hoạt động đối ngoại nhân dân trong tình hình mới giai đoạn 2022 – 2025; các nội dung trọng tâm của công tác tuyên truyền, công tác thông tin đối ngoại khác;...

2. Trong nhiệm kỳ qua, các cấp Hội đã tổ chức và cử cán bộ tham gia học tập kinh nghiệm, tham quan trong và ngoài nước⁴². Ngoài ra Hội còn tiếp trên 15 lượt đoàn Hội Nông dân các tỉnh bạn đến tham quan học tập kinh nghiệm; cử cán bộ tham gia dự các phiên họp Hội thảo Diễn đàn Hợp tác kinh tế Châu Á Horasis do UBND tỉnh tổ chức, bên cạnh đó các hội viên nông dân SXKD tham gia các hội thảo, diễn đàn quốc tế tại Nhật Bản, Hàn Quốc, Trung Quốc. Đặc biệt trong sự kiện Horasis - Bình Dương năm 2018 và 2019 lãnh đạo Hội Nông dân tỉnh và một số đại biểu doanh nghiệp hoạt động trong lĩnh vực nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao của tỉnh đã tham gia các phiên làm việc của diễn đàn, thông qua đó đã tạo ra cơ hội thật sự cho các doanh nghiệp, các tập đoàn kinh tế kết nối giao thương, mở rộng thị trường, trao đổi kinh nghiệm quản trị trong thời đại toàn cầu hóa, nắm bắt kịp thời các định hướng và xu hướng phát triển của kinh tế thế giới, tận dụng thời cơ, mở rộng đầu tư, sản xuất, kinh doanh.

VI. CÔNG TÁC THAM GIA PHÒNG CHỐNG DỊCH COVID-19

Trên cơ sở chỉ đạo của Đảng, Nhà nước, các bộ, ngành, Trung ương Hội Nông dân Việt Nam, Tỉnh ủy, UBND tỉnh và Ban Chỉ đạo phòng chống dịch Covid-19 của tỉnh. Ban Thường vụ Hội Nông dân tỉnh đã lãnh đạo, chỉ đạo hướng dẫn tuyên truyền công tác phòng, chống dịch từ tỉnh đến cơ sở bằng nhiều hình thức phù hợp (trực tuyến và trực tiếp) ...thông qua tuyên truyền phát động 100% cán bộ, hội viên nông dân tích cực tham gia, thể hiện tinh thần, trách nhiệm, cùng với sự tham gia tự nguyện của các doanh nghiệp, ...chung tay góp sức vượt qua dịch bệnh Covid-19. Đặc biệt là thành lập các đội hình trong công tác tham gia phòng, chống dịch⁴³, vận động hỗ trợ, ủng hộ kinh phí phòng, chống dịch, Quỹ vaccin⁴⁴, vận động hỗ trợ lương thực, thực phẩm, nông sản, nhu yếu phẩm thiết

⁴²Cử 01 cán bộ lãnh đạo tỉnh đi học tập công tác tại Cộng hòa dân chủ nhân dân Lào; tổ chức 04 đoàn có hơn 90 cán bộ quản lý và NDSXKD giới đi học tập kinh nghiệm mô hình liên kết sản xuất nông nghiệp ở Hàn Quốc, Đài Loan, Malaysia và Thái Lan (theo Đề án 280-ĐA/HNĐT); tổ chức cho 25 cán bộ tỉnh, huyện, cơ sở đi học tập kinh nghiệm và tham quan các tỉnh Miền Bắc; 60 lượt cán bộ tỉnh, huyện, cơ sở Hội đi học tập kinh nghiệm công tác quản lý quỹ các tỉnh miền Trung, Tây nguyên và Tây Nam bộ; cấp huyện và cơ sở Hội đã tổ chức 205 chuyến tham quan, học tập mô hình trong và ngoài tỉnh cho 3.851 lượt cán bộ hội viên.

⁴³ Tham gia Tổ Nhân dân Tự quản "Giữ chặt vùng xanh": được 1.280 tổ với 1.566 thành viên; Tổ Covid-19 cộng đồng" 868 tổ với 1.910 thành viên; tổ xung kích tình nguyện tham gia phòng, chống dịch bệnh Covid-19": 91 tổ với 412 thành viên; thành lập được 67 tổ, 100 điểm và 15 cửa hàng tiêu thụ nông sản cho nông dân; 09 Tổ hỗ trợ nông vụ với 68 thành viên; 13 tổ mô hình "Chuyến xe 0 đồng" với 63 thành viên; 08 "Gian hàng 0 đồng" với 72 thành viên; 15 tổ "Hỗ trợ mua hàng thiết yếu cho nông dân" với 93 thành viên; thành lập đội hình tham gia phòng, chống dịch (cán bộ Hội các cấp) tại các địa phương vùng đỏ với hơn 100 đồng chí; hỗ trợ 533 cán bộ, hội viên, nông dân bị nhiễm F0 (trong đó, cấp huyện: 02 đ/c; cấp xã: 08 đ/c; 523 cán bộ chi, tổ Hội và hội viên, nông dân) 533 phần quà với tổng số tiền là 164,2 triệu đồng.

⁴⁴ 2 tỷ 912 triệu đồng (Ủng hộ phòng, chống dịch bệnh Covid-19: 1 tỷ 980 triệu đồng; Ủng hộ quỹ vaccin: 154 triệu đồng + Hỗ trợ nông dân: 778 triệu đồng)

yếu⁴⁵, hỗ trợ tiêu thụ nông sản cho nông dân⁴⁶, các địa phương vùng xanh hỗ trợ các địa phương vùng đỏ ... và thực hiện Chương trình Triệu phần quà, nghìn tấn nông sản nghĩa tình cùng cả nước vượt qua dịch bệnh Covid-19⁴⁷, ... Kết quả đã có trên 21.450 lượt hội viên nông dân được hỗ trợ, giúp đỡ vượt qua đại dịch.

C. ĐÁNH GIÁ CHUNG VÀ BÀI HỌC KINH NGHIỆM

I. ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Kết quả và nguyên nhân

Công tác lãnh đạo, chỉ đạo của ban chấp hành hội nông dân các cấp có nhiều đổi mới, sáng tạo, có trọng tâm, trọng điểm, sát với cơ sở, tập trung chỉ đạo thực hiện thắng lợi nhiệm vụ công tác hội và phong trào nông dân, sớm hoàn thành các chỉ tiêu mà Nghị quyết Đại hội nhiệm kỳ IX đề ra, trong đó có một số chỉ tiêu đạt cao như: phát triển Quỹ hỗ trợ nông dân, công tác tuyên truyền, kết nạp hội viên, xây dựng quỹ Hội, đào tạo bồi dưỡng cán bộ Hội, xây dựng mô hình kinh tế tập thể, ...

Công tác xây dựng tổ chức hội tiếp tục được quan tâm củng cố và phát triển, nội dung và phương thức hoạt động hội có nhiều đổi mới tích cực, đặc biệt là kết quả thực hiện 03 nghị quyết của Trung ương Hội Khóa VII về xây dựng tổ chức hội nông dân Việt Nam trong sạch, vững mạnh, trong đó với điểm sáng là hoạt động của Chi hội nông dân tỵ phú tỉnh Bình Dương.

Vị thế, vai trò, dấu ấn của tổ chức hội trong tham gia phát triển kinh tế xã hội địa phương ngày càng được khẳng định. Các phong trào thi đua do hội phát động tiếp tục phát triển cả chiều rộng lẫn chiều sâu, được nâng cao về chất lượng, có sức lan tỏa mạnh mẽ trong xã hội, đặc biệt là phong trào nông dân thi đua sản xuất kinh doanh giỏi, đoàn kết giúp nhau làm giàu và giảm nghèo bền vững, qua đó tham gia có hiệu quả vào chương trình tái cơ cấu ngành nông nghiệp và xây dựng nông thôn mới nâng cao, nông thôn mới kiểu mẫu, xây dựng đô thị văn minh toàn tỉnh Bình Dương.

Đạt được những kết quả trên có nhiều nguyên nhân, trong đó chủ yếu là các cấp Hội tỉnh Bình Dương luôn nhận được sự quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo sâu sát của Trung ương Hội, của Tỉnh ủy và UBND tỉnh; sự phối hợp nhiệt tình của các sở, ban ngành, đoàn thể có liên quan, cùng với sự quyết tâm, đoàn kết, nỗ lực phấn đấu vượt qua mọi khó khăn, thử thách để hoàn thành tốt nhiệm vụ chính trị và các chỉ tiêu Nghị quyết đã đề ra.

2. Những hạn chế, yếu kém và nguyên nhân

2.1 Hạn chế, yếu kém

Công tác tuyên truyền giáo dục chính trị tư tưởng cho cán bộ, hội viên nông dân có tập trung nhưng chưa sâu rộng, chưa ngang tầm trong thời kỳ mới; việc nắm bắt tâm tư, nguyện vọng, khó khăn, bức xúc của nông dân đôi lúc chưa kịp thời nhất là ở các địa phương không còn tổ chức Hội.

Chất lượng hoạt động hội ở một số ít địa phương còn thấp, việc đổi mới phương thức hoạt động Hội còn hạn chế, lúng túng, thiếu ý tưởng đổi mới, nội

⁴⁵ 41,7 tấn gạo, 186 tấn rau, củ quả, trái cây các loại và một số nhu yếu phẩm thiết yếu, vật tư y tế..., trên 100 tấn phân bón, với tổng trị giá hơn 7 tỷ 500 triệu đồng.

⁴⁶ 553,48 tấn các loại rau, củ, quả, trái cây, trị giá trên 13,8 tỷ đồng, trong đó: Hội trực tiếp được trên 228,5 tấn, Hội phối hợp được 324,9 tấn.

⁴⁷ vận động được 88,4 triệu đồng (tiền mặt); 30 tấn lương thực, thực phẩm các loại với tổng trị giá 450.000.000 đồng. (Bốn trăm năm mươi triệu đồng)

tiêu thụ nông sản cho nông dân được 28 tấn rau, củ, quả các loại; 29 tấn trái cây các loại, trị giá trên 1 tỷ 550 đồng

dung sinh hoạt còn đơn điệu, thiếu hấp dẫn dẫn đến tỷ lệ hội viên tham gia sinh hoạt và nhiệm vụ phát triển hội viên đối với các đối tượng mở rộng ngoài nông dân còn hạn chế. Công tác xây dựng lực lượng hội viên nông cốt chưa được quan tâm đúng mức, một bộ phận cán bộ hội còn làm việc theo lối hành chính, chưa gần gũi, sâu sát với nông dân.

Mô hình nông dân khởi nghiệp sáng tạo chưa nhiều, chưa khơi dậy tiềm năng, sức sáng tạo của nông dân trong phát triển sản xuất kinh doanh; mô hình kinh tế tuần hoàn chưa được quan tâm đầu tư bài bản.

Việc hướng dẫn nông dân tiếp cận, khai thác chính sách khuyến khích phát triển nông nghiệp còn gặp không ít khó khăn.

2.2. Nguyên nhân của hạn chế, yếu kém

Lực lượng cán bộ Hội mỏng, nhất là cấp cơ sở, một số cán bộ Hội năng lực, kỹ năng chưa đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong thời kỳ mới.

Ảnh hưởng của tình hình kinh tế thế giới, những khó khăn của kinh tế trong nước đặc biệt là dịch bệnh covid-19; sự phát triển nhanh chóng của khoa học và công nghệ đã ảnh hưởng đến phương thức sản xuất của nông dân, tư duy của nông dân còn chưa theo kịp diễn biến của thị trường.

Đội ngũ cán bộ Hội ở cơ sở luôn có sự biến động nên kinh nghiệm trong điều hành, công tác tham mưu đề xuất với cấp ủy Đảng, sự phối hợp với chính quyền, các ngành còn hạn chế; một số cơ sở Hội không còn chức danh Phó Chủ tịch phần nào đã làm ảnh hưởng đến chất lượng hoạt động Hội và tổ chức các phong trào nông dân.

Đầu tư vào lĩnh vực nông nghiệp còn tiềm ẩn nhiều rủi ro, thời gian thu hồi vốn kéo dài, sản phẩm nông nghiệp mang thuộc tính sinh học, có vòng đời ngắn từ đó chưa hấp dẫn các nhà đầu tư quan tâm xây dựng các mô hình khởi nghiệp sáng tạo mang tính bền vững.

II. NHỮNG BÀI HỌC KINH NGHIỆM

1. Hoạt động công tác Hội và phong trào nông dân ở địa phương cần tranh thủ sự lãnh đạo của các cấp ủy Đảng, sự tạo điều kiện của chính quyền, sự phối kết hợp với các ban ngành đoàn thể trong thực hiện nhiệm vụ của Hội.

2. Không ngừng đổi mới công tác tuyên truyền, giáo dục, vận động, nâng cao nhận thức trách nhiệm, tinh thần sáng tạo của cán bộ hội viên nông dân trong thực hiện nhiệm vụ công tác hội và phong trào nông dân. Luôn chú trọng quan tâm công tác đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ cán bộ Hội các cấp có đủ năng lực, phẩm chất, nhiệt tình trách nhiệm, hiếu nông dân và vì nông dân.

3. Đổi mới phương thức tập hợp nông dân, phù hợp với điều kiện kinh tế xã hội địa phương; kịp thời nắm bắt, giải quyết các kiến nghị, nguyện vọng chính đáng của hội viên nông dân; thường xuyên gặp gỡ, giao lưu với các hội viên nông dân tiêu biểu xuất sắc, có uy tín nhằm tạo sự thân thiện, gắn bó, đồng hành giữa hội viên với tổ chức hội.

4. Mở rộng, linh hoạt các hình thức gặp gỡ, đối thoại giữa cấp ủy, chính quyền với nông dân qua đó kịp thời tháo gỡ những khó khăn vướng mắc có liên quan đến quá trình sản xuất kinh doanh giúp hội viên nông dân ổn định sản xuất vươn lên khá giàu.

Phần thứ hai

PHƯƠNG HƯỚNG, MỤC TIÊU, NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP CÔNG TÁC HỘI VÀ PHONG TRÀO NÔNG DÂN NHIỆM KỲ 2023-2028

A. PHƯƠNG HƯỚNG, MỤC TIÊU

I. Phương hướng

1. Dự báo tình hình

Trong những năm tới, tình hình kinh tế xã hội có những biến động khó lường, dự báo nền kinh tế trong nước nói chung và tỉnh Bình Dương nói riêng vẫn còn gặp nhiều khó khăn, tiềm ẩn nhiều rủi ro như ô nhiễm môi trường, ảnh hưởng của biến đổi khí hậu, dịch bệnh, chiến tranh của các nước lớn, giá cả nguyên vật liệu tăng cao, ngoài ra tiến trình đô thị hóa và công nghiệp hóa của tỉnh diễn ra nhanh, diện tích đất nông nghiệp ngày càng thu hẹp, mô hình hoạt động tổ chức Hội cấp phường có xu hướng giảm... làm ảnh hưởng không nhỏ đến hoạt động Hội và sản xuất kinh doanh của nông dân. Tình hình trên, sẽ tạo ra những cơ hội cũng như thách thức đối với hoạt động Hội và phong trào nông dân, đòi hỏi các cấp Hội phải đổi mới toàn diện nội dung, phương thức hoạt động; nâng cao chất lượng cán bộ, hội viên nông dân để đáp ứng và phù hợp yêu cầu hiện nay của tỉnh. Những thời cơ, thuận lợi, khó khăn thách thức đan xen nhau, để thực hiện các chỉ tiêu mà Nghị quyết Đại hội Hội Nông dân tỉnh Bình Dương lần thứ X, nhiệm kỳ 2023 - 2028 đề ra, đòi hỏi các cấp Hội, cán bộ, hội viên nông dân toàn tỉnh cần phải phát huy tinh thần đoàn kết, trách nhiệm, nỗ lực phấn đấu với quyết tâm cao hơn, vươn lên ngang tầm với nhiệm vụ, đáp ứng những yêu cầu mới của thực tiễn đặt ra.

2. Phương hướng chung

Với tinh thần “**Đổi mới – Hợp tác – Hội nhập – Phát triển**” phương hướng hoạt động của Hội và phong trào nông dân Bình Dương trong 5 năm tới là tiếp tục đổi mới mạnh mẽ phương thức hoạt động theo hướng kết hợp chặt chẽ công tác tập hợp, đoàn kết, tuyên truyền, vận động hội viên nông dân tham gia xây dựng, giám sát, phản biện xã hội và thực hiện chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước với tăng cường các hoạt động dịch vụ, tư vấn, hỗ trợ và dạy nghề, đáp ứng nhu cầu và lợi ích thiết thực của hội viên, nông dân; thực hiện có hiệu quả các chương trình, dự án phát triển kinh tế - xã hội ở nông thôn. Phát huy vai trò trung tâm và nòng cốt nhằm nâng cao vai trò, trách nhiệm của Hội trong phát triển nông nghiệp, xây dựng nông thôn mới, xây dựng đô thị văn minh.

II. Mục tiêu tổng quát

1. Xây dựng tổ chức Hội các cấp trong tỉnh vững mạnh toàn diện, tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả, đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững của tỉnh. Luôn đổi mới nội dung và phương thức hoạt động của tổ chức Hội cho phù hợp với quá trình chuyển dịch cơ cấu kinh tế của tỉnh, đa dạng hóa các hình thức tập hợp nông dân, phát triển hội viên đi đôi với nâng cao chất lượng nội dung sinh hoạt Hội, chăm lo, bảo vệ quyền và lợi ích chính đáng hợp pháp của hội viên nông dân. Xây dựng giai cấp nông dân trong thời kỳ mới có tri thức và tay nghề giỏi, giàu lòng yêu nước, có tinh thần đoàn kết tương trợ, làm tốt trách nhiệm công dân.

2. Phát động mạnh mẽ các phong trào hành động cách mạng; đổi mới, nâng cao hiệu quả phong trào nông dân thi đua sản xuất kinh doanh giỏi, đoàn kết giúp nhau làm giàu và giảm nghèo bền vững; huy động các nguồn lực trong nông dân tham gia chuyển đổi cơ cấu kinh tế nông nghiệp, phát triển kinh tế - xã hội nông

thôn, góp phần thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh Bình Dương lần thứ XI.

3. Tăng cường, củng cố xây dựng tổ chức Hội các cấp nhất là cấp cơ sở đi đôi với việc thực hiện quy hoạch, đào tạo bồi dưỡng, chuẩn hóa đội ngũ cán bộ chuyên trách và đội ngũ cán bộ chủ chốt ở cơ sở.

III. Chương trình đột phá

Trên cơ sở mục tiêu tổng quát trong nhiệm kỳ X (2023-2028), Ban Chấp hành Hội Nông dân tỉnh thực hiện các chương trình đột phá như sau:

1. Huy động các nguồn lực giúp cho hội viên nông dân phát triển sản xuất kinh doanh, gắn với chuyên đổi tư duy sản xuất nông nghiệp sang tư duy kinh tế nông nghiệp.

2. Bồi dưỡng, tập huấn cán bộ, hội viên nông dân, hình thành đội ngũ nông dân chuyên nghiệp, tri thức hóa nông dân (Xây dựng người nông dân chuyên nghiệp).

3. Thực hiện chương trình “Nông sản an toàn từ trang trại đến bếp ăn công nhân” với các phương án hỗ trợ, tiếp sức cho công nhân thuận tiện và hiệu quả.

IV. Các chỉ tiêu cụ thể

1. Có 100% cán bộ Hội, hội viên nông dân được tuyên truyền, phổ biến, các chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước và Nghị quyết của Hội Nông dân Việt Nam.

2. Phát triển mới 4.000 hội viên, 100% cơ sở Hội hoạt động vững mạnh và khá, không có cơ sở Hội hoạt động yếu kém.

3. Có 100% cán bộ Hội chuyên trách cấp tỉnh, huyện, thị, thành phố đạt chuẩn theo quy định; 100% cán bộ chủ chốt cơ sở đào tạo, bồi dưỡng nghiệp vụ công tác Hội và đạt trình độ đại học và Trung cấp lý luận chính trị trở lên.

4. Hàng năm phát triển Quỹ hỗ trợ nông dân đạt trên 1 tỷ đồng; 100% chi hội, tổ hội và cơ sở Hội đều có xây dựng quỹ hội.

5. Hàng năm Hội Nông dân các cấp (tỉnh, huyện, xã) đều tham mưu tổ chức ít nhất 01 cuộc gặp gỡ, đối thoại giữa chính quyền với nông dân.

6. Hàng năm có trên 60% Hộ có hội viên nông dân ở hội được đăng ký hộ nông dân sản xuất kinh doanh giỏi, trong đó có từ 80% số hộ xét đạt danh hiệu hộ nông dân SXKDG các cấp so với số hộ đăng ký.

7. Có 100% Hội Nông dân cấp xã xây dựng ít nhất 01 mô hình nông dân khởi nghiệp hiệu quả hoặc xây dựng ít nhất 01 cửa hàng kinh doanh nông sản an toàn.

8. Có 100% Hội Nông dân cấp xã, cấp huyện xây dựng ít nhất 01 chi, tổ hội nông dân nghề nghiệp.

9. Phát động có 100% Hộ hội viên nông dân đăng ký cam kết sản xuất, kinh doanh nông sản đảm bảo an toàn vệ sinh thực phẩm.

10. Có 100% Hội Nông dân các cấp tổ chức các hoạt động dịch vụ hỗ trợ, tư vấn cho nông dân; phối hợp tổ chức tư vấn pháp luật, trợ giúp pháp lý cho nông dân trên 10.000 lượt CB-HVND.

11. Có 100% cơ sở Hội xây dựng, duy trì ít nhất 01 mô hình bảo vệ môi trường và 01 mô hình tự quản về an ninh trật tự.

12. Có 100% Hội Nông dân cấp huyện và Chi hội nông dân tỷ phú xây dựng thành công mô hình nông dân khởi nghiệp hiệu quả.

B. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP

I. XÂY DỰNG HỘI NÔNG DÂN VIỆT NAM TRONG SẠCH, VỮNG MẠNH

1. Tổ chức triển khai quán triệt học tập tuyên truyền các nghị quyết, chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách pháp luật Nhà nước và của Hội; tiếp tục thực hiện Chỉ thị 05-CT/TW về đẩy mạnh việc học tập làm theo tư tưởng, phong cách, đạo đức Hồ Chí Minh gắn với Nghị quyết Hội nghị lần thứ 4, Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa XII, khóa XIII) về xây dựng Đảng, các Nghị quyết số 18, 19, 20-NQ/TW ngày 16/6/2022 của Hội nghị lần thứ năm BCH Trung ương Đảng (khóa XIII); tổ chức tuyên truyền kỷ niệm những ngày lễ lớn của đất nước, của tỉnh và tổ chức Hội; tuyên truyền phổ biến những kiến thức khoa học kỹ thuật, những mô hình tiêu biểu, những gương người tốt, việc tốt trong phong trào nông dân đề cổ vũ, động viên tinh thần yêu nước trong nông dân..., thông qua báo Hội, qua hội thi, qua hệ thống truyền thanh của địa phương, đặc biệt là tuyên truyền qua hệ thống tổ chức hội Website, Bản tin Nông dân, nhóm zalo, Facebook, qua gặp gỡ trực tiếp với hội viên nông dân....

2. Tập trung phát triển và nâng cao chất lượng hội viên, hàng năm phát triển hội viên đảm bảo chỉ tiêu được giao, tổ chức tốt các phong trào của nông dân; thường xuyên củng cố, kiện toàn Ban Chấp hành Hội các cấp; củng cố, sắp xếp, bố trí tổ chức bộ máy cán bộ chuyên trách một cách hợp lý theo hướng khoa học, tinh gọn và hiệu quả để thực hiện nhiệm vụ, chức năng của Hội. Chủ động phối hợp với các cơ quan chức năng của Đảng và Nhà nước quy hoạch đội ngũ cán bộ Hội. Xây dựng kế hoạch đào tạo bồi dưỡng cán bộ và phối hợp với Trường Chính trị, Trung tâm bồi dưỡng chính trị tổ chức mở lớp bồi dưỡng về lý luận chính trị, nghiệp vụ công tác Hội theo chương trình kế hoạch đào tạo bồi dưỡng cho đội ngũ cán bộ Hội giai đoạn 2016-2020. Tích cực giới thiệu cán bộ đi học các lớp về chuyên môn, chính trị, ngoại ngữ, tin học, quân sự... do Đảng và Nhà nước đào tạo; kiện toàn, nâng cao chất lượng đội ngũ báo cáo viên, tuyên truyền viên từ tỉnh đến cơ sở Hội và đội ngũ cộng tác viên cho Website và Bản tin Nông dân Bình Dương.

3. Đổi mới nội dung, phương thức hoạt động của Hội theo Chỉ thị số 42-CT/TU và Kết luận số 81-KL/TU của Tỉnh ủy. Đa dạng hóa các mô hình tập hợp nông dân theo hướng phù hợp, thiết thực với đời sống sản xuất đem lại lợi ích chính đáng cho hội viên, chú ý phát triển các chi, tổ hội theo nghề nghiệp, tổ liên kết sản xuất, tổ hợp tác và hợp tác xã. Tăng cường công tác củng cố chi, tổ Hội, nâng cao chất lượng nội dung sinh hoạt của chi, tổ Hội, CLB.. để thu hút hội viên tham gia.

4. Nâng cao chất lượng hoạt động của Ban kiểm tra các cấp; thường xuyên bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ cho đội ngũ cán bộ làm công tác kiểm tra. Tiếp tục thực hiện Kết luận số 120-KL/TW, ngày 07/01/2016 của Bộ Chính trị về tiếp tục đẩy mạnh nâng cao chất lượng, hiệu quả việc xây dựng và thực hiện QCDC ở cơ sở, thực hiện vai trò giám sát, phản biện xã hội, nhất là các vấn đề liên quan đến quyền và lợi ích của nhân dân. Tuyên truyền, phổ biến pháp luật, tư vấn, trợ giúp pháp lý cho nông dân, phối hợp với các ngành, tổ nhân dân tự quản ấp, khu phố sớm phát hiện những mâu thuẫn trong nội bộ nông dân và kịp thời tổ chức hòa giải; chủ động tích cực tham gia cùng chính quyền giải quyết khiếu nại tố cáo của nông dân theo Quyết định số 81/2014/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ, góp phần giữ gìn an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội ở địa phương.

5. Nâng cao chất lượng và hiệu quả công tác thi đua khen thưởng, tạo động lực thúc đẩy mạnh mẽ công tác xây dựng Hội và các phong trào nông dân thi đua phát triển kinh tế, xã hội; phát hiện, bồi dưỡng các gương điển hình tiên tiến, biểu dương gương nông dân sản xuất kinh doanh giỏi, nêu gương người tốt, việc tốt; hỗ trợ động viên những hộ nông dân nghèo vượt khó vươn lên thoát nghèo. Hàng năm, tổ chức hội nghị sơ tổng kết khen thưởng kịp thời những tập thể và cá nhân có thành tích xuất sắc trong hoạt động Hội và phong trào nông dân. Định kỳ tổ chức trao giải thưởng “Nông dân Bình Dương xuất sắc”.

II. XÂY DỰNG GIAI CẤP NÔNG DÂN VIỆT NAM PHÁT TRIỂN TOÀN DIỆN

1. Phối hợp đồng bộ các ngành, các lĩnh vực xây dựng các giải pháp phù hợp nhằm nâng cao trình độ dân trí của hội viên nông dân, trong đó chú trọng các giải pháp liên quan đến chuyển đổi số, thông qua đó nâng cao nhận thức, tư duy của hội viên về các mặt chính trị xã hội, hiểu biết pháp luật, trách nhiệm với cộng đồng và có khát vọng vươn lên trong đời sống kinh tế, sản xuất kinh doanh của hội viên nông dân. Luôn xác định tầm quan trọng của công tác tuyên truyền miệng theo hướng ngắn gọn dễ hiểu, tăng cường gặp gỡ đối thoại, tạo sự gần gũi, đồng thuận cao trong các tầng lớp nông dân; tổ chức và nâng cao chất lượng các phong trào nông dân thi đua yêu nước, phong trào học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh để hình thành tiêu chuẩn người nông dân mới đó là yêu nước, đoàn kết sáng tạo, hợp tác lao động có kỹ thuật, có kỷ luật, có nếp sống văn hóa, văn minh, là chủ thể của quá trình phát triển kinh tế nông nghiệp và xây dựng nông thôn mới nâng cao, nông thôn mới kiểu mẫu.

2. Các cấp hội phối hợp các ngành, lĩnh vực tập trung đào tạo, bồi dưỡng nguồn nhân lực, nâng cao kiến thức cho người nông dân về kinh tế, khoa học, kỹ thuật, văn hóa xã hội, pháp luật, thị trường và hội nhập. Trong đó, trọng tâm là chuyển giao khoa học - kỹ thuật sản xuất nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao, nông nghiệp đô thị; trước mắt cần làm thí điểm xây dựng mô hình sản xuất nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao tại các vùng chuyên canh có thế mạnh của tỉnh hiện nay tại các huyện Bắc Tân Uyên, Phú Giáo, ...

3. Phát động hội viên nông dân đăng ký thực hiện cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh”, nhằm thúc đẩy thực hiện các hoạt động an sinh xã hội, giảm nghèo bền vững; tham gia các hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể dục thể thao; phòng, chống các tệ nạn xã hội, thực hiện an toàn giao thông, an toàn vệ sinh thực phẩm, tham gia bảo hiểm y tế tự nguyện; nước sạch, vệ sinh môi trường; xây dựng thực hiện nếp sống văn minh trong việc cưới, việc tang và tổ chức lễ hội; tương trợ giúp đỡ nhau trong sản xuất, đời sống, gìn giữ và phát huy bản sắc văn hóa truyền thống dân tộc.

4. Huy động các nguồn lực để giúp nông dân phát triển kinh tế theo hướng thoát nghèo chuyển sang làm giàu cho bản thân và giúp người khác cùng làm giàu. Trước hết phải tập trung cho công tác quy hoạch các vùng sản xuất. Có quy hoạch phù hợp mới có cơ sở để xây dựng cơ sở hạ tầng nông thôn hiện đại theo tiêu chí xây dựng nông thôn mới nâng cao và kiểu mẫu; tạo thuận lợi cho phân công lao động theo cơ cấu kinh tế nông nghiệp, nông thôn; hình thành các vùng sản xuất hàng hóa chuyên canh có khối lượng, chất lượng sản phẩm cao, bảo đảm vệ sinh an toàn thực phẩm, đáp ứng thị trường trong nước và xuất khẩu. Đây là nhiệm vụ, giải pháp quan trọng hàng đầu để giải phóng triệt để sức lao động, nâng

cao thu nhập cho nông dân; vận động hội viên nông dân thực hiện các cuộc vận động và các phong trào thi đua yêu nước; nêu cao vai trò trách nhiệm gương mẫu của cán bộ, hội viên, nông dân thực hiện cuộc vận động “Người Việt Nam ưu tiên dùng hàng Việt Nam”, tham gia đóng góp Quỹ Vì người nghèo, quỹ đền ơn đáp nghĩa, nghĩa tình biên giới, hải đảo.

III. PHÁT HUY VAI TRÒ CHỦ THỂ, TRUNG TÂM CỦA NÔNG DÂN TRONG PHÁT TRIỂN NÔNG NGHIỆP, KINH TẾ NÔNG THÔN VÀ XÂY DỰNG NÔNG THÔN MỚI

1. Tuyên truyền, giáo dục tạo sự chuyển biến nhận thức của hội viên nông dân về sản xuất phải gắn với thị trường, thay đổi tư duy từ sản xuất nông nghiệp sang tư duy phát triển kinh tế nông nghiệp, từ xem trọng về năng suất sản lượng sang chất lượng, giá trị gia tăng và an toàn thực phẩm; hàng năm, tổ chức phát động rộng rãi trong hội viên nông dân tham gia đăng ký hộ nông dân sản xuất kinh doanh giỏi và cuối năm bình xét có từ 80% hộ đạt ND SXKD giỏi trên tổng số hộ đăng ký. Tổ chức tuyên truyền, vận động và hướng dẫn hội viên, nông dân phát huy nội lực chuyển đổi cơ cấu cây trồng, vật nuôi, theo nhu cầu của thị trường và định hướng quy hoạch của Tỉnh. Phối hợp các ngành tổ chức xây dựng thương hiệu sản phẩm nông dân Bình Dương, tổ chức tôn vinh sản phẩm nông nghiệp tiêu biểu. Thường xuyên tổ chức kiểm tra, sơ kết, tổng kết rút kinh nghiệm công tác tổ chức chỉ đạo thực hiện phong trào trong các cấp hội, biểu dương khen thưởng kịp thời các tập thể và cá nhân có thành tích xuất sắc trong tham gia thực hiện phong trào thi đua.

2. Tuyên truyền hội viên, nông dân về kế hoạch thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới trên địa bàn tỉnh Bình Dương và bộ tiêu chí quốc gia về xây dựng nông thôn mới nâng cao, nông thôn mới kiểu mẫu để hội viên nông dân hiểu rõ mục đích, ý nghĩa, nội dung chương trình; tham gia xây dựng và tổ chức giám sát việc thực hiện quy hoạch tại địa phương; vận động nông dân đóng góp đất, ngày công, tiền... xây dựng kết cấu hạ tầng nông thôn; vận động nông dân tích cực tham gia bảo vệ môi trường nông thôn và ứng phó với biến đổi khí hậu.

3. Vận động hội viên nông dân tham gia vào các loại hình tổ chức câu lạc bộ, các tổ liên kết sản xuất, tạo sức lan tỏa phong trào nông dân trong việc xây dựng mô hình kinh tế hợp tác và hợp tác xã ở từng cơ sở. Định hướng hỗ trợ nông dân trong tổ chức sản xuất nông nghiệp, chủ động nắm bắt tín hiệu thị trường. Xây dựng mô hình sản xuất, kinh doanh sản phẩm nông nghiệp an toàn thực phẩm; sản xuất hiệu quả bền vững theo hướng sinh thái, ứng dụng khoa học công nghệ tiên tiến nâng cao chất lượng giá trị gia tăng. Chủ động phối hợp với doanh nghiệp, các đơn vị liên quan xây dựng các mô hình sản xuất nông nghiệp mới, bền vững và thích ứng với biến đổi khí hậu. Tăng cường tư vấn, giới thiệu cho hội viên nông dân các mô hình tiềm năng, có hiệu quả, liên kết theo chuỗi giá trị gắn với các chương trình đào tạo, nâng cao năng lực cho cán bộ hội viên nông dân.

4. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, vận động và hướng dẫn phát triển kinh tế tập thể trong nông nghiệp, nông thôn; xây dựng, phát triển mô hình kinh tế hợp tác liên kết với doanh nghiệp sản xuất nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao theo chuỗi giá trị; hướng dẫn hội viên nông dân cung cấp thông tin liên quan xúc tiến thương mại sản phẩm nông nghiệp lên các thiết bị quản lý qua các nền tảng số (share thông tin); tham gia các chương trình, đề án phát triển thương mại điện tử,

xem xét thử nghiệm sáng kiến “Mỗi nông dân là một thương nhân, mỗi hợp tác xã là một doanh nghiệp ứng dụng công nghệ số” với mục tiêu mỗi nông dân được định hướng, đào tạo ứng dụng công nghệ số trong sản xuất, cung cấp, phân phối, dự báo (giá, thời vụ...) nông sản.

IV. ĐẨY MẠNH CÁC HOẠT ĐỘNG DỊCH VỤ, TƯ VẤN, HỖ TRỢ NÔNG DÂN PHÁT TRIỂN SẢN XUẤT KINH DOANH

1. Các cấp Hội tăng cường phối hợp tổ chức các hoạt động dịch vụ hỗ trợ cho nông dân về cây, con giống, phân bón, thuốc bảo vệ thực vật,... theo phương thức trả chậm, gắn với chuyên gia kỹ thuật, bảo quản, chế biến, tiêu thụ sản phẩm trong hội viên nông dân; phối hợp tham gia các hoạt động xúc tiến thương mại, kết nối tiêu thụ với các thị trường trong nước, các hệ thống phân phối nông sản lớn, chợ đầu mối. Phấn đấu mỗi cơ sở hội hỗ trợ quảng bá được ít nhất 01 sản phẩm có lợi thế của địa phương theo chuỗi giá trị; hỗ trợ, hướng dẫn nông dân trong việc xây dựng và khai thác chỉ dẫn địa lý cho nông sản. Phối hợp tập huấn chuyên gia khoa học kỹ thuật và công nghệ cho hội viên; xây dựng mô hình trình diễn kỹ thuật về chăn nuôi, trồng trọt; tổ chức hướng dẫn cho nông dân xây dựng các dự án sản xuất kinh doanh; hướng dẫn giới thiệu tạo điều kiện cho các hợp tác xã, hội viên nông dân được nhập khẩu các vật tư trang thiết bị xây dựng mô hình nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao, phối hợp tổ chức tập huấn, chuyên gia công nghệ 4.0 vào sản xuất đảm bảo đạt tiêu chuẩn chất lượng như VietGAP, GlobalGAP.

2. Hướng dẫn các cấp hội, hội viên nông dân tham gia kế hoạch thực hiện Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022 - 2025, tầm nhìn đến năm 2030 (*Gọi tắt Tổ công tác Đề án 06 tỉnh Bình Dương*); phối hợp với các đơn vị VNPT, Bưu điện tỉnh, Bảo hiểm xã hội tỉnh, ... cung cấp một số dịch vụ công có liên quan đến các đơn vị trên giúp hoạt động sản xuất kinh doanh của hội viên được thuận lợi, nhanh chóng, hiệu quả kinh tế và góp phần tham gia xu hướng chuyển đổi số trong giai đoạn hiện nay.

3. Nâng cao hiệu quả hoạt động của Quỹ hỗ trợ nông dân các cấp, đẩy mạnh phát triển nguồn vốn QHTND, nâng cao hiệu quả sử dụng các nguồn vốn vay. Phối hợp với ngân hàng chính sách xã hội, các ngân hàng thương mại và các nguồn vốn khác ... giúp nông dân tiếp cận vốn vay và hướng dẫn nông dân sử dụng vốn có hiệu quả; tham mưu cấp ủy, đề xuất với chính quyền hàng năm bổ sung vốn quỹ hỗ trợ nông dân theo đúng quy định; đẩy mạnh vận động ủng hộ nguồn ngoài ngân sách, tranh thủ các nguồn vốn vay ưu đãi của các tổ chức ở trung ương và địa phương; củng cố kiện toàn, hoàn thiện cơ chế, bộ máy tổ chức quản lý, điều hành của quỹ hỗ trợ nông dân các cấp. Tích cực phối hợp với các ngành chức năng giúp người vay sử dụng vốn hiệu quả cao. Tăng cường công tác kiểm tra giám sát, đảm bảo an toàn, phát huy hiệu quả sử dụng vốn; tiếp tục đầu tư trang thiết bị, ứng dụng công nghệ thông tin đáp ứng yêu cầu quản lý vốn.

4. Mở rộng và nâng cao chất lượng hoạt động phổ biến, tư vấn, giáo dục pháp luật, trợ giúp pháp lý cho cán bộ, hội viên nông dân bằng nhiều hình thức, biện pháp đa dạng, phù hợp. Bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của nông dân, tuyên truyền nâng cao nhận thức, ý thức của nông dân chấp hành các chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước; nắm bắt tình hình khó khăn, vướng mắc trong nông nghiệp, nông dân nông thôn để kiến nghị, tháo gỡ khó khăn cho



nông dân; tham mưu cho lãnh đạo các cấp đối thoại để nắm bắt và phản ánh, đề xuất kịp thời tâm tư, nguyện vọng của nông dân. Tham gia giải quyết khiếu nại, tố cáo, hòa giải, tổ chức thực hiện tốt Quyết định số 81/2014/QĐ-TTg, ngày 31/12/2014 của Thủ tướng Chính phủ; xây dựng củng cố, bồi dưỡng đội ngũ cán bộ hội làm công tác tư vấn, phổ biến giáo dục pháp luật, trợ giúp pháp lý đặc biệt là đội ngũ cộng tác viên, tuyên truyền viên pháp luật ở cơ sở, vùng sâu, vùng xa của tỉnh.

5. Phối hợp với các sở, ngành, doanh nghiệp tổ chức các hoạt động dịch vụ, hỗ trợ nông dân, tổ chức các hoạt động khuyến nông, tập huấn chuyên giao quy trình kỹ thuật, công nghệ mới; xây dựng các mô hình trình diễn để hội viên, nông dân áp dụng vào sản xuất; cung cấp thông tin thị trường, cung ứng thiết bị, vật tư nông nghiệp, xây dựng thương hiệu sản phẩm. Tham gia thực hiện các chương trình, dự án sản xuất sản phẩm chất lượng, bảo đảm vệ sinh an toàn thực phẩm, bảo vệ môi trường nông thôn.

V. THAM GIA XÂY DỰNG ĐẢNG, XÂY DỰNG CHÍNH QUYỀN VỮNG MẠNH VÀ PHÁT HUY SỨC MẠNH CỦA KHỐI ĐẠI ĐOÀN KẾT TOÀN DÂN TỘC

Tham gia xây dựng chủ trương, cơ chế, chính sách liên quan đến nông nghiệp, nông dân, nông thôn; các chương trình, dự án phát triển kinh tế - xã hội ở nông thôn, xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh; tham gia ý kiến đóng góp, thực hiện các quy định về góp ý xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền. Phối hợp với Mặt trận Tổ quốc tham gia hiệp thương, giới thiệu nhân sự tham gia cơ quan lãnh đạo của Đảng, Nhà nước trong tỉnh. Tổ chức rộng khắp các phong trào, các cuộc vận động ở nông thôn nhằm góp phần xây dựng khối đại đoàn kết toàn dân tộc vững mạnh. Hàng năm, Hội chủ động tham mưu cho người đứng đầu cấp ủy Đảng, chính quyền đối thoại với nông dân. Tăng cường giới thiệu hội viên ưu tú cho Đảng bồi dưỡng xem xét kết nạp.

VI. THAM GIA ĐẢM BẢO QUỐC PHÒNG, AN NINH; ĐẨY MẠNH HOẠT ĐỘNG ĐỐI NGOẠI NHÂN DÂN

1. Tuyên truyền nâng cao nhận thức và vận động hội viên, nông dân thực hiện các chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước về phát triển văn hóa - xã hội, bảo đảm quốc phòng, an ninh trên địa bàn nông thôn. Tích cực tham gia các phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hoá”; “Đền ơn đáp nghĩa”; “Toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc”; triển khai thực hiện có hiệu quả Chương trình phối hợp giữa Hội Nông dân với các sở, ngành; phối hợp Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tổ chức các hoạt động tuyên truyền, giáo dục nâng cao nhận thức của cán bộ, hội viên, nông dân về văn hóa và nhiệm vụ phát triển văn hóa nông thôn; duy trì các hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể thao quần chúng; phối hợp với Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh tuyên truyền vận động nông dân thực hiện nhiệm vụ quốc phòng; phối hợp với Công an tỉnh trong công tác phòng, chống tội phạm trên địa bàn nông thôn....

2. Nâng cao nhận thức, kiến thức của các cấp Hội, cán bộ, hội viên nông dân về chủ trương đường lối ngoại giao của Đảng, hội nhập quốc tế và công tác đối ngoại của Hội. Tiếp tục tuyên truyền, quảng bá về đất nước con người Việt Nam, về tỉnh Bình Dương, về nông dân, nông sản hàng hóa và tổ chức Hội với bạn bè quốc tế; tổ chức cho hội viên nông dân đi nghiên cứu, học tập, trao đổi

kinh nghiệm hoạt động ở trong nước và các nước tiên tiến trong khu vực và trên thế giới.

Với truyền thống yêu nước, lao động cần cù sáng tạo, dám nghĩ, dám làm, Tổ chức Hội và giai cấp nông dân Bình Dương quyết tâm tận dụng thời cơ thuận lợi, khắc phục hạn chế vượt qua khó khăn, đoàn kết, năng động, sáng tạo thực hiện thắng lợi các mục tiêu nhiệm vụ mà Đại hội Đại biểu Hội Nông dân tỉnh Bình Dương lần thứ X nhiệm kỳ 2023 - 2028 đề ra. Đại hội Đại biểu Hội Nông dân tỉnh nhiệm kỳ X kêu gọi toàn thể cán bộ, hội viên nông dân đoàn kết, năng động, sáng tạo, vượt qua mọi khó khăn quyết tâm thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội góp phần thực hiện thắng lợi nhiệm vụ chính trị của Hội, xứng đáng với sự tin tưởng của cấp ủy, chính quyền và mong đợi của cán bộ, hội viên nông dân.

**ĐẠI HỘI ĐẠI BIỂU HỘI NÔNG DÂN
TỈNH BÌNH DƯƠNG LẦN THỨ X**



